

HÀNG RƯỢU SAINT RAPHAËL

TỔNG ĐẠI LÝ CỎI VIÊN-ĐÔNG

Saigon, 33, đường Amiral-Page, 33, Saigon

Muốn cho đừng phủ thọng ninh hày hời mua trong các nhà hàng, các nhà hội và các nhà bán rượu là thứ rượu

Saint Raphaël

Là rượu nho thượng hảo hạng để tráng miệng rất mỹ miều và dễ khai vị rất mau lẹ. Sự hiệu nghiệm trội hơn bội phần các thứ rượu khác làm ra bán kêu là Quinquina, v... v...

RƯỢU ĐE TRANG MIỆNG BÁT QUÍ, MÙI THƠM THO

Tổng đại lý của hãng rượu **Saint Raphaël**, 33, đường Amiral Page, Saigon, bán ra nguyên thùng ở bên tây gửi qua, hoặc đem đến nhà khỏi tốn tiền hay là gửi theo tàu trả bạc mặt.

12 ve giá là 24 quan, 24 ve giá là 32 quan, gửi theo nhà giấy thép đến đó trả tiền lấy đồ thì là 5 ve giá 20 quan, còn đũa mua tại hàng 6 ve 24 quan

CÓ BÁN LẺ TRONG CÁC TIỆM BÁN ĐỒ GIA VỊ

Muốn mua cho đừng thứ đồ tốt ở bên chánh gốc qua xin quý khách hãy mua thứ rượu nho thiết của hãng **Saint Raphaël**, mà mấy cái chai có bao một cái cuốn sách có ba thứ chữ làm riêng cho cỏi Đông-dương, những chai đó có dán nhãn hiệu dưới đây.

INDOCHINE FRANÇAISE

Nhãn hiệu có thị chứng

富生我 佛今 報獻 幾佛 同 瓊杯 漿來

Verses à ton Bouddha ce vin délicieux
Si tu veux que plus tard il te le rende aux cieux

Nhãn hiệu có thị chứng

Ta tưởng phải rao cho quý khách đừng tưởng: Nhơn sở tổng đại lý cỏi Viên-đông có giao kéo cùng bên Chánh-quốc một mình bán rượu Saint Raphael, nên cảm không ai có phép mua rượu Saint Raphael ở bên đem qua đây mà bán mà không có dán nhãn hiệu của ta đã cầu chứng tại tòa và đã ấn hành y theo luật buộc.

Saigon, Imp. Commerciale, C. ARDIN ET FILS.

Le Gérant: NGUYỄN-CHÁNH-SÁT.

Ng. ch. Sat

NÔNG-CỎ MÍN-ĐÀM

Causeries sur l'Agriculture et le Commerce

談 茗 賈 農

ĐỊNH GIÁ BÁN TRONG CỎI ĐÔNG-DƯƠNG		Mỗi tuần đăng báo ngày thứ năm		PUBLICITÉ ANNONCES LÉGALES ET JUDICIAIRES La ligne de 0m065 de large... 1q 20 Le décompte des lignes est calculé à raison de 3 au centimètre suivant les caractères employés. Pour les annonces commerciales on traite à forfait. RAO BẢO Những lời rao báo về việc thương mại, xin gửi thư, hoặc đến tại Bùn-quán, mà thương nghị.
Một năm.....	5 00	SỐ 6	BẢN LẺ	
Mỗi tháng.....	3 00	NĂM THỨ 16	MỖI SỐ LÀ 0\$15	
Mỗi số.....	0 15	8 Mars 1917 ngày rằm tháng hai năm Đinh-Tỵ		
ABONNEMENTS Francs et Colonies		Chánh chủ bút:	Chủ nhơn:	Chủ sự:
Un an.....	20fr.00	NGUYỄN-CHÁNH-SÁT	F. CANAVAGGIO	THÁI-KY-SƠN
Six mois.....	12 00	Thơ và mandat xin cứ để gửi cho NÔNG-CỎ MÍN-ĐÀM SAIGON		
Les abonnements sont payables d'avance				

Direction, Rédaction et Administration: 48, rue Hamelin. — SAIGON.

MỤC LỤC

- 1° Thiệt nghiệp yêu loạn.
- 2° Điện-báo.
- 3° Đại-pháp lễ-nghi.
- 4° Ng-giới chung.
- 5° Tình thế chàm ngôn.
- 6° Cuộc quyền tiến giúp người tử-trận.
- 7° Thẻ giới tân văn.
- 8° Đông-dương thời sự.
- 9° Lễ lạc-thành tại Gò công.
- 10° Trung-ngôn tương-cáo.
- 11° Tình Mỹ-tho.
- 12° Tô lòng cảm tạ.
- 13° Lai tín.
- 14° Cuộc hát tại Mỹ-tho.
- 15° Du hí văn chương.
- 16° Cải lương tiêu quái.
- 17° Tự do diễn đàng.
- 18° Ai tín.
- 19° Nghĩa khí tinh si.
- 20° Lời rao thương mại.

房藥大堂天二 NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG

TIỆM LỚN TẠI QUẬN ĐÔNG TỈNH THÀNH. — MỘT TIỆM TRONG NAM-KỶ
Ở tại đường Canton, số 38, Chợ-lớn

PHỤ-KHOA KIM-PHỤNG-HUỒN



Phàm mà đờn-bà khác hơn đờn-ông thì chỉ có 2 điều: 1° đường-kinh, 2° sanh-đế mà thôi. Nên hễ muốn sanh con thì trước hết phải lo cho đường-kinh đều đặn. Nếu đường kinh chẳng đều thì khó mà có thai cho được, ấy là phần nhiều, gộc bởi ngoại-cảm, lục-dâm, hoặc tại lo, rầu, buồn-bực, ứu-huật trong lòng, làm cho khí huyết hao mòn, sanh nhiều chứng bệnh, đều cũng do nơi đường-kinh không đều mà ra.

Tiệm này, từ ngày dựng phương thuốc máu-nhiệm của ông Tô truyền lại đến nay, hằng gìn lòng cứu giúp cho đời, lựa những thuốc tốt, giá công chẻ ra mà làm hườn để trị cho các chứng bệnh đờn-bà đều dùng được hết.

Còn như bình thời mà thường uống thuốc này, thì khí huyết đầy đủ, chẳng hề sanh bệnh, mà rồi sanh con đẻ cháu cũng nhiều, chỉ như đờn-bà có thai mà uống thuốc này, thì lại động an thai báo sản, chứng sanh con ra nặng nề mà nữa, ấy là một phương thuốc rất hay, để trị các chứng bệnh đờn-bà hiệu nghiệm như thần đó.

- Chỉ trị các chứng kể ra sau này:
- 1- Đường-kinh hoặc trời, hoặc sọc, hoặc ít, hoặc nhiều;
 - 2- Bạch-dái, Bạch-dâm, ra hoai không dứt;
 - 3- Đường kinh hoặc vàng dợt, hoặc đen lấm;
 - 4- Khí huyết đều hư, đường kinh không có;
 - 5- Hoặc đường kinh ra nhiều quá, như muốn làm băng;
 - 6- Đường kinh đi nghịch, sanh ra thổ huyết, trong bụng thì đau;
 - 7- Thân thể chẳng yên, xây-xẩm mặt mày, ăn uống không tiêu;
 - 8- Đau lưng, mỏi cần, vàng mắt, ốm gầy;
 - 9- Thai động chẳng yên, trong bụng đau hoai;
 - 10- Bề rớt ứ huyết mà đau, hoặc là-nhạo không ra.

CÁCH DÙNG: Mỗi ngày phải uống 1 hườn, uống

với nước trà. Còn đờn-bà để thì phải dùng nước dái con út mà uống với thuốc.

CỮ ĂN: Những đồ sống-sít, lạnh lẽo, cũng là đồ rau-nướng, nóng nẩy, độc-dịa chẳng nên dùng.

Mỗi hộp 2 hườn, giá là..... 1\$ 00

KIM-SẮC-BỒ-HUỒN

Phàm con người ta sanh ra, mỗi người đều hàm thọ mệnh khác nhau, tư chất khác nhau, kẻ thì thiên chẳng đủ, người lại hậu-thiên kém hao, và hậu-đờn-ông, đờn-bà cũng đều nhờ có khí-huyết mà đường lấy sự sống, còn khí-âm, khí-dương cũng phải do sự điều hoà mà mạnh mẽ, nếu bởi bỏ thất cách, thì trăm bệnh đều sanh. Bởi vậy cho nên người xưa có bài châm giữ mệnh lúc chưa có bệnh, người quân-tử lại phải biết phương bổ dưỡng thân mình.



Thuốc Kim-Sắc-Bồ-Huồn của tiệm tôi đây, đã sắp đặt các vị quân thần tá-sứ rất nên trung cách, hằng nóng làm, mà cũng không mạnh quá, miêng là làm cho khí huyết sung túc, tâm thận điều hòa mà thôi.

Nếu có bệnh mà uống nó, thì chứng chỉ cũn, phải hết, còn không bệnh mà uống nó thì lại động sống lâu, sanh con nhiều, trong mình mạnh mẽ sung túc, thật là thuốc hay bực nhưt, trong toàn-cầu thì chỉ có Kim-Sắc-Bồ-Huồn này mà thôi.

- Chỉ trị các chứng bệnh kể sơ ra sau này:
- | | |
|---------------------|--------------------|
| Huyết kém khí hư, | Thân thể gầy ốm, |
| Giao cầu không nổi, | Chiêm bao đi tỉnh, |
| Tay chơn nứt môi, | Hơi thở khó khê, |
| Trong lòng bối bối, | Đêm ngủ chẳng yên, |
| Ăn uống không tiêu, | Xây xẩm mặt mày, |
| Đau lưng mỏi cần, | Thận kém óc òng, |
| Bệnh hậu kh ềm bỏ, | Đi đứng bán thân, |
| Đau lậu lâu năm, | Sanh ra nóng lạnh. |
- Như ai có mấy chứng đã kể trên đây, phải mau uống thuốc hườn này thì trong 24 giờ đã thấy công hiệu; uống lương cho động năm ngày, các bệnh

đều hết, thân thể tráng kiện, mạnh mẽ như xưa. Như mấy ông-già, bà-cả khí huyết dần suy, tinh thần hao kém, ăn uống không động, bệnh hoạn liên niên, như uống thuốc hườn này cho thường, thì ăn uống mau tiêu, da thịt mịn màng, sống lâu, thêm tuổi, tinh thần càng ngày càng vượng lại, phần lão hườn đồng, tuy chẳng phải thuốc tiên, song thể gian cũng ít có.

Xin các vị có mua thì phải nhìn cho kỹ cái hiệu NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG có hình ÔNG-PHẬT, kéo làm đồ giả.

CÁCH DÙNG: Mỗi ngày phải uống 2 lần, sau ăn cơm rồi thì uống với nước trà, mỗi lần uống 10 hườn.

Mỗi ve giá là..... 2\$ 00

THUỐC NÓNG LẠNH

Trị bệnh nóng lạnh; bệnh rét, ban bạch, ban điều, cảm mạo thương hàn, phát nóng, phát lạnh, hoặc nóng mà mang, nhứt đầu, miệng khô, tứ chi mỗi mết, ăn uống không tiêu.

CÁCH DÙNG:

Người lớn mỗi ngày uống 1 gói là 14 hườn, uống với nước trà.

Còn con út một tuổi, uống một hườn, 2 tuổi uống 2 hườn, 3 tuổi uống 3 hườn.

Con út mấy tuổi thì uống theo mấy hườn, tới 14 tuổi uống theo như người lớn đúng 14 hườn mà thôi.

Như bệnh rét thì phải uống trước hơn 2 giờ đồng hồ khi chưa có phát rét.

CỮ ĂN; rau sống, trái cây, đồ nguội lạnh, thì mấy món đó chẳng nên dùng tới; nếu làm theo như vậy dầu bệnh nặng thế nào uống thuốc này vài ngày thì hết bệnh.

Người thường mỗi bữa sớm mai cứ uống 3 hườn bổ thân thì bình an vô sự. Hãy nhìn cái nhãn ÔNG-PHẬT, hiệu Nhị-thiên-Đường mới phải là thuốc thật, kéo làm thứ giả, giá mỗi gói 0 \$ 16.

論要業實 THIỆT NGHIỆP YÊU LUẬN

Luận cách nuôi tâm.

Nay chúng ta sanh ra nhằm thời buổi cạnh tranh nẩy, nếu muốn chen chúc theo người cho mau tân hóa thì ta cũng nên đổi cái phương-châm mà học theo khoa chuyên-môn cũng là phương thiệt-nghiệp; lán lán dẫu ít sau xít ra nhiều thì họa may mới môn men mà bỏ lặn lên cái địa-vị ấy được, chớ nếu ta cứ để khu khu mà chăm mong theo đường hoạn mãi đi rồi, thì trong nước thiệt-nghiệp phải hoang vu, mà hễ thiệt-nghiệp hoang vu chừng nào thì quốc-dân lại càng khờn đờn nghèo hèn chừng này, dẫu cho văn-chương có lợi lạc thế nào mà trong túi không tiền thì cũng khó mà mua men trong vô-trụ.

Tuy vậy mà thiệt-nghiệp vẫn có nhiều phương, sánh theo các nước văn-minh trong thời buổi này thì biết bao nhiêu là huyền huyền diệu diệu, còn quốc-dân ta thì như kẻ mới học vỡ lòng, khó nói nức ngang ra mà học cho mau tân hóa được, chỉ có một nghề nông là gộc, quốc-dân ta vẫn đã từng quen, vậy thì trước hết ta phải tập cho lão luyện nghề nông, rồi sau sẽ mò lặn qua bên phương công-nghệ, thì một ngày kia những đều hi vọng của ta mới thành tựu được cho.

Vả lại người sanh ra trong thế-giới, duy có an-mặc là hai đều cần nhứt cho ta mà thôi. Mà nhứt là đời văn-minh là Thế-kỷ thứ 20

này phần đông trong Thiên-hạ lại chuộng tư-lựa hơn vài bó, nếu chuộng tư-lựa nhiều thì nghề tâm tư phải cho lão luyện, tác-nhiên trong nước quốc-dân mới có đủ mà dùng, khỏi mua hàng Tàu, hàng Bombay, cũng hàng Nhật-bồn nữa. Vậy nay tôi xin đàm vào đây những việc để tâm của các nước cho đổng-bào ta lưu tâm mà chiêm nghiệm thử coi trong việc làm ăn lợi hại là thế nào?

Cách nuôi tâm của người Trung-quốc

Bên Trung-quốc có hai giống tâm: một giống ngũ ba kỳ, một giống ngũ bồn kỳ.

Giống ngũ ba kỳ kén mỏng ít tơ, còn giống ngũ bồn kỳ thì kén dày to nhiều. Cho nên những kẻ nuôi tâm lại chuộng giống ngũ bồn kỳ hơn. Mà trong giống tâm ngũ bồn kỳ này lại còn phân ra nhiều thứ: 1' kêu là kim-chương; 2' kêu là hoa-chương; 3' kêu là ô-chương; 4' kêu là liêng-tử-chương; 5' kêu là kim-quit-chương; 6' kêu là thúc-yêu-chương; 7' kêu là bình-dầu-chương. Cũng còn nhiều thứ khác nhau nữa không kể ra cho xiết được.

Thứ tâm kim-chương thì nhỏ con; tâm hoa-chương thì rần rục cả mình; tâm ô-chương thì đen thui; tâm liêng-tử-chương thì nhỏ kén; tâm kim-quit-chương thì lớn kén; tâm thúc-yêu-chương thì mình nó có gân; còn tâm bình-dầu-chương thì hai đầu bằng thẳng như nhau. Tuy là nhiều giống nhiều loại mặc dầu, song tóm lại thì lựa những giống nào

kén chắc mà dày thì là tốt hơn, còn những giống nào kén mỏng mà xốp thì đã ít tơ mà lại khó ươm. Lại có một thứ kén, hai con tâm mà ở chung một con kén, gọi là đổng-cung-kiến, thứ ấy tơ rồi khó ươm, cho nên không ai dùng.

Vả lại con tâm là dương-tánh, thuộc hỏa, không ưa nước, cho nên ăn mà không uống, chịu âm không chịu lạnh, ưa khô không ưa ướt, chịu sạch không chịu dơ, ưa lặn lẽ không ưa rầy rà.

Từ lúc mới sanh ra cho đến lớn, lại có năm điều chỉ yếu là:

- 1' Phải tránh gió;
- 2' khi ngủ chỗ ngủ phải cho tối;
- 3' khi thức chỗ nuôi phải sáng suốt;
- 4' khi lên bữa phải cho ấm;
- 5' khi thành kén phải cho mát.

Bởi đó cho nên khi tâm thức nên hai rời, phải lựa lúc khi trời lặn lẽ, đời ra gắn nơi cửa sổ cho nó lầy cái khí đưng-hóa cho khỏe khoản mà mau lớn, song phải ngừa gió là đầu thứ nhứt.

(Sau sẽ tiếp theo).
Tân-châu, NGUYỄN-CHÁNH-SẮT.

報電 Điện-báo

LỜI KÍNH TẶNG

Đức Giám-quốc Poincaré có lời kính tặng H.àng đế nước Anh về sự bình Anh đại thắng nơi cương-giới Pháp và tại Kut-el-Amara.

TAU THUẬN VỚI ĐỒNG-MINH

Tin ở Bắc-kinh cho hay rằng nhiều nhà đại-gia ở Hương-cảng định tư Đ.ền

tin cho Chánh-phủ xin hải giao-lân cùng Đức, lại nói nếu Đông-minh vui lòng cho Trung-Hoa làm việc ấy thì mới nên.

ANH BINH ĐẠI THẮNG

Ngày 28 février, Anh-binh đoạt hùm binh nghịch nơi đông-bắc Saily, bắt 85 tù giặc, chiếm Gommecourt, đoạt đồn lũy và hầm tại Tilloy và Puisieux. Binh ta lại tấn tới hơn 500 thước bên đông-bắc Gommecourt. Phi-thoàn Anh bay lượn bên Cléry quăng trái phá nhằm đạo hậu-tập binh nghịch.

Tin hôm 26 nói rằng binh Đức đóng từ Gommecourt mà qua Transloy cứ việc thực-lũ, binh Anh thì cứ đuổi nà theo. Tướng khí Đức còn chạy nữa, chắc chạy đến gần Arras và Cambrai mới thôi. Mặc binh Anh hèn chiến rất già, nên binh nghịch khó mà đẩy nổi ở Bapaume. Binh Đức mới bị trận này là trận đại-hại hơn hết.

HUỆ-KỶ

Tin ở Hoa-thạnh-đồn báo rằng: Chánh phủ công-dồng định lập luật buộc các tàu buôn phải tri đại-bát thân-công động dự-phòng và xuất 200 triệu bạc mà thi-hành việc ấy. Hạ-nghi-viện có xin sửa luật ấy lại chừa-dính. Bây giờ còn đang nghị lại.

Đại-Pháp lễ nghi

LỄ NGHI BẾ NGOÀI (Tiếp theo)

Về cái trang và con mắt

Lòng trinh-bạch và trí-hóa con người ở nơi trang, cho nên kẻ nào mặc phải nặn to tai lớn, ngo lên trắng da thầy sắc buồn, sắc lo rồi. Vậy nên ngo trắng người thì có thể mà biết được người ấy ngay, gian, khôn đại, lanh-lợi xảo-trá hay là khờ khạo dốt-nát. Thường những kẻ hung-bạo mà giận dữ hay là những kẻ nhiều lo thì trang hay nhàn-nhỏ làm cho người biết được mà tránh đi.

Kẻ có lòng trinh-bạch mà nghe đến tiếng thô-lỗ hoặc giọng quyến-kèn của bọn Sở-Khanh thì trắng liền đỏ.

Mắt con người ấy là cái kiền soi để cho thiên hạ dòm vô mà biết thâu tánh-tình trí-ý người. Dầu cho kẻ khôn-ngoaan qui-quyết, quen thói giả-bình cũng không thể láo-liêng đôi mắt mà dối người được. Ấy là sự tự-nhiên, thứ coi mấy chú phạm-nhơn, đời nào dám ngó ngay mặt quan tòa xử-đoán?

Muốn đoán tánh-tình con người xin coi con mắt cho kỹ. Người mà lúc bình thường, mí trên con mắt đầy khuất một phần trông đen, còn mí dưới thì vừa dựng trông đen, ấy là người lương-thiện nhơn-tử.

Thật tình của ta thường lộ ra nơi mắt. Người hiền xem cặp mắt cũng hiện, kẻ dữ cặp con mắt cũng dữ. Quân xât-xược, mắt coi xât-xược, đưa ngu-si cặp mắt thầy lu-lờ.

Trong lúc miah nói chuyện cùng người thì mình nên ngó (mà chàng phải là chăm chỉ) lời miệng người đương nói, chớ nên cúi đầu ngó đất mà giả bình kiền-dã sệt. Cũng chàng khá lên-lên ngó người, kẻ người ngó lại thì dạy chỗ khác, vì người ngay thẳng thì ngó ngay chớ không ngó lên.

Trẻ nhỏ con nhà gia-giáo không nên nghiêng trông, trợn mắt, háy, nguýt, giả đưa mù, làm thẳng đui, ngạo kẻ lẽ hay là người cận-thị. Các đức ấy là đều xấu-xa, nên chừa, nên bỏ.

Về lỗ mũi và khăn hi mũi

Hình lỗ mũi lên là dấu xât-xược khi nhơn ngạo vật, đưa khoe khoan, đưa đại-dội mới hay làm như vậy; người tử-tê thì không ngay.

Khi nào ta có cần dùng hi mũi, thì nên hí cho mau, cho vén khéo mà cho nhẹ nhàn đừng kêu ột-ột. Dùng khăn mà hí mũi, thì cầm ngay giữa khăn, hí rồi đừng dờ ra để vậy cuộn lại mà đưa vào túi. Thấy có kẻ thò tay vào túi một cách khoan thai, móc cái khăn ra, dờ ra một cách kỹ-lượng, lật qua, lật lại, để bên này, dờ qua bên kia, làm nhiều kiểu lạ, trái con mắt. Khăn bắt quá là một vật để lau

chùi đồ dơ-dáy, nên phải dầu diêm cho lấm, cực chẳng đã mới bày ra ngoài.

Còn có muốn nhử nước miếng, đừng nhử trong lò trong bếp, đừng nhử dưới đất, dưới gạch, đừng kẻ miệng ra cửa sổ mà phun. Người Annam ta có tánh đung đầu phệt đó, mà lại là nhử nước giở trâu chớ không phải là nước miếng thường. Tôi ước ao cho mỗi nhà Annam có ít nữa là ba bồn cái ống nhỏ, cho tiện, cho sạch, cho trụng phép vệ-sạch. Người Langsa khi nào có người, thì giờ khăn mu-soa ra mà nhử nước miếng vào đấy.

Lúc nào mắc ho ngáp hay là ngáy mũi gì nên lấy khăn che miệng lại.

Thiệt không ai mà cầm ho, nháy mũi, hí mũi, nhử nước miếng. Mà nếu gặp đám tiệc thì phải dầu diêm che đầy cho kỹ càng cho khỏi nhọc lòng người đồng tiệc.

(Dịch theo sách Langsa).

TAI-NHẬT-VĂN.

(Sau sẽ tiếp theo)

Nữ giới chung

(Tiếp theo)

Tuy đã biết rằng dương đạo động, âm đạo tịnh, nam-tử động, nữ-tử tịnh, ấy là lẽ thường, cho nên nam-tử thường hay chỉ động tứ phương, còn nữ-tử tịnh vui bề nội tắc, vậy thì phải lấm, song cũng phải phần nhiều bởi nơi học-thức, tội cũng hàng thầy nhiều trang nam-tử nghiệp chẳng học hành, quen nghề biên nhạc, từ mồng 1 tháng giêng cho tới 30 tháng chạp, chẳng hề lộ cổ ra khỏi làng, nhà nghèo thời thức, con đại làng xàng, phó mặt nàng mua táo bán táo, để mặt mũi đưa con đời bừa. Vậy cũng chẳng nên nói âm dương động tịnh, nam, nữ hiện tàng mà chỉ, Phạm có học mới có động, có động mới có biên, có biên mới có thông, ấy là lẽ nhơn đạo-thiệt hành tua, để ý là phân phải có. Tuy rằng: nam, nữ động

ra vậy đó mà thôi. Nhưng ngày nay là ngày văn-chương phát đạt, nghề nghiệp phổ thông, để cho mà mở tài học thức, vậy cũng nên bớt đồng tiền lãng phí về phần cúng chùa dường tăng, mà hi vọng kíp sau, để mà chính đôn sự học hành văn-chương tân hóa cho con em sẽ tới, cho đáng hưởng chủ nhơn quyền cùng người, dầu mây đảng nhơn, có học phát cho đác đạo đi nữa, cũng phải nắm giữ mỗi nhơn-quyền cùng phổ ái, mỗi mỗi đều giữ chắc quyền riêng của mình, mà chẳng hiệp chàng phạm chẳng trái lời đạo nhơn, đảng vớt người giữa chôn trảm-luân, cứu người trong miền địa-ngục đó mà thôi. Phát đạo chủ ý, nhứt thiệt dĩ chúng sanh, giải cộng thành phật đạo, chung hiền nghiệp Đại-thừa, đứng chung nền bình-dẳng là vậy đó.

Nghĩ chôn trảm-luân địa-ngục là đâu, chôn thiên-dương cực lạc thế-giới là đâu? Tướng người chẳng học đạo-đức văn-chương, nghề nghiệp thiệt dụng, thì phải quay sanh những việc lỗi đạo vô nghi không lòng liêm sĩ, phải đem thân mà chịu đày đọa phục dịch cùng đấng cao-minh quân-tử, chịu hình phạt cùng luật nước, chẳng đảng đứng chung vào đám nhơn-quyền, ấy là chôn trảm luân là địa-ngục. Còn những phật đạo đức thông minh, rộng bề học-thức, phò nguy tế khổn, thương người vật, mở nên công ích cho đời, chen vào cuộc xã-hội, bước lên nền bình-dẳng, ấy là hưởng chôn thiên-dương về miền cực-lạc đó.

Nhưng nói về phần kỹ càng châu tấc, ấy phần nhiều thuận tánh ưa của người đàng-bà. Huống thêm sự học thức nữa, thì trí huệ đức-hạnh viên mãn, chen vào nền xã-hội nào mà nghị luận. Chừng ấy rầu rầu có phận rầu rầu, còn khăn yếm cũng có tài khăn yếm. Thấy Mạnh-Tử có nói: Bĩ dĩ kỳ phú ngã dĩ ngô nhơn, bĩ dĩ kỳ quý, ngã dĩ ngô nghĩa, ngô há khiếm bĩ tai, (...)

Bây lâu truyền câu nam-qui nữ-tiền, ghi lời chổng chúa vợ tôi, nên hiệp chề nhơn-quyền cho quá lẽ, lời nói đó để mà truyền tụng trên thế-gian này, nghĩ có giục mình nổi óc không? Vốn đứng nữ-lưu xưa nay tôi cũng vẫn biết, tập thường bố liễu tánh chất, an bề nội tắc, mà chẳng hay nghe thấy bề ngoài, kiêu dưỡng âm tàng, nên chẳng tranh nhơn-quyền có động cùng nam-tử, người sanh trên thế ai ai cũng đều có tánh khí chuyên chủ riêng, há chịu cho người chuyên-chê. Bởi trí thức siêng sơ, hẹp bề so sánh, nên phải

(Sau sẽ tiếp theo)

Madame NGUYỄN-TỬ-THỨC.

Tính thế châm ngôn

NGỌC BẤU

Có một người kia đem ngọc đi bán. Có họ nhà cửa giàu sang, của tiền đầy giầy, nghe nói bán ngọc thì kêu vào mà mua, dờ ra coi, thấy cục ngọc ấy chớp nháy rạng ngời, bèn hỏi thứ giá bao nhiêu. Người bán ngọc đòi hai chục muôn, có nhà giàu nghe nói thì le lưỡi mà nói rằng: « Chà chà! ngọc gì mà

mắt dữ vậy? » Người bán ngọc nói: « Ấy là tại chỗ quý của nó nên phải mắc. » Lúc ấy lại có một người khác, cầm lấy cục ngọc mà coi, rồi nói với cô nhà giàu rằng: « Cái đá có ngọc này quý lắm, gọi là ngọc CHỈ-KHÁC, hề ai khác nước mà ngậm lấy nó thì đã khác liền, hai chục muốn thiệt cũng không phải mắc. »

Có nhà giàu ấy nghe nói thì cười mà đáp lại rằng: « Tưởng là một người ngậm mà mười muốn người đã khác, mới gọi là báu, chớ một cục ngọc như vậy mà giúp được cho có một người, mà lại giúp cũng không đáng chuyện cần ích cho lắm, vậy thì nó cũng là một vật hèn mọn tầm thường, có đủ chi mà gọi là quý, theo ý tôi nghĩ thì lúa gạo mới là quý cho, vì hề lúa gạo không có mà nhìn ăn một ngày thì ắt đói, ba ngày thì ắt bịnh, bảy ngày thì phải chết; có nó thì thiên-hạ thái bình, không nó thì thiên-hạ sanh loạn. Vậy thì trong hai chục muốn này để dùng mà mua lúa gạo thì nuôi được mạng sống biết mấy chục muôn người, ấy có phải là công dụng lớn hơn thập bội chăng? Để mua chỉ một cục ngọc vô dụng như vậy mà tới đời ba chục muôn, thiệt là ồng quá. »

Ngọc Chỉ-khác này tuy không đáng quý cho lắm mà bây còn có chỗ dùng, chỉ như ngọc Thủy-xoán, thiệt không hiểu đeo nó có ích chi chẳng, mà giá nó lại mắc hơn vàng thập bội? *

CON CUA

Nhằm lúc lúa cấy vừa xong, tôi nhơn dịp giao chơi thăm ruộng, xem coi lúa mọc thế nào, một mình rảo bước thung dung, đi lần theo bờ mầu, nước dưới ruộng thì trong leo lẻo, bỗng nhiên tôi thấy ba con cua kết chùm lại với nhau đi dưới nước. Tôi lấy làm lạ mau bước đến xem coi, té ra có một con mới lột càng ngọc còn non đi không đặng; hai con kia kể lại nưng đỡ dắc đi. Tôi thấy vậy rồi nghĩ lại mà tủi cho loài người. Vì tục thường nói: Anh em như chơn tay. Song phần đông hề thấy lợi thì tranh dành nhau, kiện cáo nhau, còn rũi mà có bị đều họa hại thì anh cứ ní cho em, em cứ ní cho anh. Nay thấy ba con cua này

đây là vật hèn mọn mà chúng tôi còn biết trong-thả-tương-ái-đồng-cam-cộng-kbđ, giúp đỡ nhau trong lúc khổ cùng, rồi nghĩ lại người đời những anh em mà không hay thương nhau, chẳng giúp đỡ nhau, lại còn tranh cạnh với nhau thì có khi cũng phải hổ thẹn với ba c.n của này mà chớ.

TRẦN-TRỌNG-BỒN.

Cuộc quyền tiên

GIÚP CHO CON CHÁU NGƯỜI TỬ-TRẦN

Có trát quan Chủ-tính xuất cho Ban-Biện tổng Long-thùy rao cho nhơn dân hay rằng có quân lính ra giúp nước bị tử-trần tại phương tây vậy ai có lòng giúp kẻ ít người nhiều.

Vi vậy có lời rao của thầy Ban-Biện Nguyễn-thái-Hòa cho hương-chức cùng dân chúng hay rằng ai có lòng tốt cũng ít nhiều tùy hỷ.

Chúng tôi là cựu hương-chức ký tên dưới đây nghe tin như vậy thì chúng tôi hết lòng thương hại, nghĩ vì người có lòng ra giúp nước, sống rồi ro mà phải lia mạng.

« Thiết đáng thương đáng tiếc, lại đáng rơi lụy cho vợ góa cùng con côi của mấy ngài bị tử-trần ».

Nên anh em chúng tôi mỗi người đều song nã, và hội hiệp cùng nhau kẻ ít người nhiều cho vợ con mây ông tử-trần.

Song số bạc thì tại nơi tay thầy Ban-Biện Nguyễn-thái-Hòa đứng thâu.

Vậy nên chúng tôi xin kể tên họ người đứng hỷ cúng ra sau này:

Hương nhĩ Đồi.....	60\$00
» chủ Phút.....	5 00
» sư Ngân.....	30 00
» tư Tới.....	4 00
» ba Xong.....	1 00
» trường Lân.....	2 00
» thân Phương.....	5 00
» thân Gia.....	5 00
» chủ Thế.....	2 00
» chánh Chánh.....	2 00

Hương chánh Sô.....	2\$00
» sư Giảng.....	2 00
Xã Đáo.....	1 00
Bộ Huân.....	1 00
thủ-bộ Lời.....	5 00
Phổ-xã Lãnh.....	2 00
Phổ-xã Cư.....	2 00
Cộng hết là.....	128\$00

Bijouterie Saigonnaise

TIỆM MINH-THÀNH-HÒA BÁN ĐỒ NỮ-TRANG 23, Rue Schroeder, 23 - Saigon

Kính lời cho lục-châu chư quý-khách đặng rõ: Nay tôi có mở một tiệm bán đồ nữ-trang theo kiểu kiêu-thời, rất nên xinh đẹp, ở tại chợ Saigon đường Schroeder số 23. Khi trước tôi có lập tiệm bán đồ nữ-trang ở Chợ Lớn, đường Thủy-bình (Rue des Marins) số 184, tục danh là hàng cháo-múi, nên tôi thường hiểu ý quý-bà qui-có ưa dùng đồ nhẹ nhàn và huê-mỹ.

Từ khi tôi mở 2 căn tiệm ấy đến nay cũng nhờ ơn quý-bà chiểu cổ cho người đồng-bang nên việc, tôi rất cảm ơn, ngày nay mà trong lục-châu hiệp-hùng, lập tiệm bán đồ nữ-trang như tôi thì tôi lấy làm vui mừng cho các ông và cầu xin cho các ông cho mau thành tựu.

Nay kính, NGUYỄN-VĂN-LẠC dit BÂY-KHOÉ.

Hương truyền (Echo)

Tại tỉnh Bình-thuận có 1 ông già kia 70 tuổi, trong năm 1915, hồi tháng chạp mang *hôn-thóa-bệnh* (lethargie) mà chết; song xác còn nóng, nên bà con không dám chôn, để vậy mà chờ cho đến mồng 14 Tết năm nay, là năm 12 ngày, mới sống lại thuật nhiều chuyện ở dưới âm-ty, cũng là ở trên thiên-đình, vì nhiều quả không lẽ thuật hết, nên tôi xin lược lại một chuyện lạ cho thiên hạ hiểu chơi, mà thử coi có vậy không. Ông già ấy nói: Trong ngày 24 Tết năm ngoài kia tôi xin phép lên xem Đại-triều Ngọc-hoàng, khi đến nơi thì thấy có ông Táo ở dưới Dương-gian về có man theo vài chục hộp sữa bò, cha các tiên gọi tiến mua trong năm kia, các tiên mở ra thử thì khen ngon mà nói rằng: Ăn sữa không như vậy chưa phải diệu, chớ chỉ sang năm ông có về mua cho anh em tôi vài thứ bột người Langsa dọn để trộn với sữa đó, nghe nói ăn nó bổ lắm.

Ông Táo nói: Thiều gì, họ bán đầy chợ, song tại tiệm Quang-Huy (mua tại tiệm cái, 33, rue Amiral Page, Saigon) có bán một thứ bột Chocolat trộn nhiều vật quý-hiệu là Phoscao (phô-cao) thiệt là ngon và qui, ăn nó rồi uống một ly rượu Vin Saint-Raphaël thì đầu cho nước cam lộ hay là quả đào tiên cũng không bị kíp.

Các tiên nghe Táo khen như vậy bèn gọi cho ông kẻ 5\$, người 3\$. Đến 24 Tết năm 1916 ông Táo về trời có chở theo một xe Phoscao và rượu Vin Saint-Raphaël. Các tiên bừa ấy làm tiệc là ở vui về cho đến đổi não động thiên cung. Ngọc-hoàng quở đoạn dạy đem vào coi thử thì ngài cũng khen là tốt và trâm trổ rằng: Nhơn loại kỳ rầy khéo léo biết dùng thảo mộc mà bố dưỡng thân thể, nếu dân Annam mà biết dùng đồ qui như vậy thì quốc vận có ngày phát đạt, vì vóc con người một ngày một to, rạng về nam nhi với vạn Bang mà chớ.

LÊ-THANH-MẬU, Phan-thiết.

Thế-giới tân văn

Danh lấy được thành Kut-el-Amara

Tin ở Mê-sô-pô-ta-my. — Sớm mai thứ bảy binh ta thâm vào đất Sum-ran (Shumran). Binh nghịch rút chạy hướng Ba-ghe-la (Baghailah) phía tây thành Kut. Binh ta hiệp với phi-thoàn mà vượt binh nghịch, trong hai ngày bắt được 1.800 tù giặc. Vì vậy ta lấy thành Kut dễ như trở tay.

Chiếc tàu « Laconia » bị đắm

Chiếc « Laconia » bị tiếm-thủy-đỉnh xạ hai mũi. Lúc ấy, trời êm biển lặng. Hai người đờn-bà Thế-giới-mới xuống được xuống bờ mà rồi cũng bị chết lạnh. Đã chắc rằng ba người hành-khách chết ba người mất, sáu người bạn tàu mất, sáu người đi nhà thương.

Tin bên nước Argentine (At-sun-tinh) Tin ở Bu-ô-nô-se-rô. — Nghe rằng nước Argentine thương nghị với các nước cộng-hòa dân-quốc bên Mỹ muốn đồng-nhau giải tỏa mấy nước chiến-tranh.

Huê-kỳ

Đức Giám-quốc Wilson nói cũng thương hạ nghị-viện rằng: « Ta chẳng nên chẳng lo sắp đặt tàu chiến mà phòng ngừa trước. Tôi muốn xin chánh-phủ

cho tôi phép lo việc ấy. » Thượng, Hạ nghị viện hứa sẽ lập luật cho phép Đức-giám-quốc Wilson xuất tiền mua sắm binh khí dưới các tàu chiến.

Tin bên nước Nga-la-tv

Mặt trận Smorgoni. Trong bảy giờ đồng hồ mà quân Đức tám lần xạ khí độc. Mặt trận phía bắc Sivassko. Binh Nga đánh đuổi binh Thổ.

Tin bên nước Roumanie (Ra-ma-ni) Điện-tín ở Roumanie. — Phía tây-bắc ranh Moldavie, binh ta đánh đuổi và làm hao nhiê binh thám-thính của binh nghịch cũng đánh tan quân vận-lữ-ơng.

Tin bên nước Huê-kỳ

Tin ở Hoa-thành-đốn. — Đức-giám-quốc nói cùng Thượng, Hạ nghị-viện rằng: « Đã có lo bảo-hộ tàu Huê-kỳ rồi. » Người lại nói tuy người chuộc sự hòa-bình mà cũng phải lo bảo-bọc người Huê-kỳ cũng cho tàu trong nước đi bình yên chớ!

Cựu Giám-quốc là ông Taft, cựu Sứ-thần bên Luân-đốn là ông Choate cùng nhiều quan khác có đặt lời rao chỉ rằng dân trong nước cho việc ông Wilson làm đó là phải nên đánh chữ làm thỉnh để cho Đức-giám-quốc an trí mà lo đến ích nước.

Tàu A-lo-măng bị mất trong bên Manille (xứ Philippines)

Chiếc Carmilla Rickmers có ở nổi 4.168 tonneaux (1 tonneau là 1000 kiloc).

Chiếc Sachsen chở nổi 5.088 tonneaux.

« Suevia —	2.381	—
« Johanne —	952	—
« Tubigen —	3.009	—
« Esslinger —	3.067	—
« Lycmoon —	1.238	—
« Sambia —	3.011	—
« Carl Diedrichsen	774	—
« Pongton —	997	—
« Andalusia —	3.376	—
« Rajah —	1.275	—
« Coblenz —	2.001	—
« Bochum —	3.800	—
« Elsnshorn —	2.871	—
« Mark —	1.96	—

Lại còn ba chiếc nữa là « Princess Alice » 6.629 tonneaux, « Tsingtau » 1.002

tonneaux và « Wiegand » 291 tonneaux đang trốn tại Cebu (cung xứ Philippines).

Tin bên Trung-quốc Mẹ mèo nuôi con chuột.

Bên nước Lào ở một lâu kia có một người thợ làm bột, trong nhà có nuôi một con mèo cái, để được ba con mèo con, nhằm tiết Đông-tây con mèo bị lạnh mà chết hết đi, con mèo mẹ bơ vơ, may gặp được một con chuột con mới đẻ, bèn bắt bỏ vào lòng mà cho bú, nuôi dưỡng cũng như mẹ con vậy. Người chủ nhà khoe khoe với hàng xóm, ai nấy cũng chẳng tin, bèn rủ nhau đi coi, bỗng mèo thấy người ta coi đồng, thì nó lại dấu con chuột vào lòng, dưỡng như sợ người ta bắt con nó vậy. Ai nấy cũng lấy làm kỳ, đố cho là quái sự.

Bà già sanh con quái.

Tại xứ Bô-đông, có một bà già tuổi gần được sáu mươi, chồng bà chết đã lâu, mới đây hình như bà vùng có chửa, lối xóm thấy vậy đều nghi cho bà ấy là người mất tiết, chớ không để lâu, nay già cả lại còn ham đến trắng giờ, ai ngờ cách ít tháng sau bà đẻ ra hai vật ước dài hơn một tấc, chỉ chi ngũ-quang đen đủ cũng như hình người vậy, duy có một đầu là cứng như đá, song con mắt chơn mây tinh tể, cũng như thợ khéo mà chạm bình bằng cây. Bà già ấy giận lắm, lấy dao mà chẻ ra thì giống như một khúc cây mục bẻ nát, kêu lối xóm đến coi, rồi đem chôn nơi đồng trống, chớ ai ai nấy mới hết nghi cho bà già rằng mất tiết.

事時洋東 Đông-Dương thời sự

GIÁ LÚA, GIÁ BẠC

Mỗi tạ 68 kiloc chở tới nhà máy từ 2\$05 tới 2\$10.

Kho nhà-nước.....	31.20
Hàng Đông-dương.....	3 20
Hongkong Sanghai.....	3 20
Chartered Bank.....	3 22

Saigon

Chết trôi. — Có một tên khách Quân-đông chết trôi tại ụ trong Ba-son. Quan thầy có khám-nghiệm tử thi và có Tòa dạy chôn.

Tướng. — Rằng khách ấy rui mà té xuống sông Saigon đêm hôm 27 rạng mặt 23 février 1917. Đến bữa 2 mars này mới vớt được tử-thi. Quan Lương-y Montel khám-nghiệm cho rằng té, uống nước hực hơi mà chết. Khách ấy vẫn là bạn đi ghe, chủ ghe xin lãnh thầy về chôn.

Leo tường. — Có một Ban-tướng Quân-đông ở Bến-tre, lên Saigon, ngụ đường Charles Thomson, thưa rằng ăn-trộm leo tường mà lấy của va hết 105 người bạc và nữ-trang cùng đồ tế-nhuyễn.

Thợ bạc bặt chủ. — Một người thợ bạc ở nhà số 23, đường Marchaise, có rằng có nuôi một chú thợ, tưởng nó là thợ bạc không dè nó là thợ chọt đồ, lên chọt một cây vàng cân nặng 49 grammes 075, đáng giá 69 đồng bạc.

Cạy cửa. — Một người cu-ly nhà máy Nam-Long, mượn nhà ở đường Bình-Tiên, thưa rằng ăn-trộm cạy cửa lấy đồ, quần-áo và trang-vật ước giá 65 đồng 8 cát.

Longxuyên

Sự rui ro. — Lối nửa đêm đêm mộng một rạng mặt mộng 2 tháng này, chiếc tàu Mytho-Rachgia tên là « Pétrel » bị hư máy, một cái ống hơi nổ xé.

Một người thoàn-bành khách-trú và một đứa nhỏ annam lối 9, 10 tuổi, tay sai của đầu-bếp tàu, chết.

Một người annam làm thợ chèo đầu cho máy tàu bị phỏng mình mà nhảy xuống sông rồi chìm hay là lặn gì đâu mất. Ai nấy đều nghi đã bị chơn-vít chém rồi.

Một người coi máy tàu bị bệnh nặng, đã chớ vào nhà-thương Longxuyên rồi.

Lúc ấy, dưới tàu không có một miếng thuốc chi mà thoa hay dịch cho mấy người bị thương cho bớt nhưt bớt đau. Vậy thì các tàu cũng nên sắm sẵn chút đỉnh thuốc men, để phòng khi bất-trắc như thế.

Sadec

Một vụ chết treo quá lạ. — Nhơn tình thuyết đáo thu vân hậu, lời ấy không làm, thiệt nhưn tình đời nay lạ lắm! Hễ có tiếng thì mua dặng lòng người, lập vài lập cánh, làm quấy cũng dặng gọi phải, ở ác lại có kẻ ngợi khen. hư xấu đi gì, bao giờ có lời biếm nhẽ, chỉ một đều kính phục mà thôi.

Đã biết học tiền là quý trọng, ai lại chẳng ham. Song phải dè dặc trong sự ham, lấy sự nghĩa làm đầu, chớ quên đều tội phước.

Tiếc thay!! Kể biết nhưn tâm thì ít, quân phi nghĩa thì nhiều, vì vậy cho nên bước ra một tất đường thì chắc gặp đều tình tệ gồm ghiết ấy, làm cho bại hoại phong tục của người. Xem qua rất đau lòng xót dạ.

Cuộc tự-vận sau đây đủ chỉ lòng người đời nay và đáng làm gương để răn hậu thế.

Có nàng kia, 21 tuổi, ở chung với mẹ ghê, tại quận Cái-tàu-hạ, về hạt Sadec. Ông bà không thuận, nên cha nàng về ngụ tại Sadec. Cha đã đi, lễ thì chàng nên để nàng chung chạ lâu ngày cùng mẹ ghê, gọi trớ cho ác thời sao cho yên, vì lẽ thường mẹ ghê bao giờ mà thương con chồng. Mà bởi gia-đạo chưa xong, nên cha nàng lần-lữa chưa kiệp đem nàng về, kể xảy ra một điều rất thảm.

Sớm mai bữa nọ, có tin cho hay rằng nàng đã tự-vận (thắt cổ), làm cho rúng động dân sự Cái-tàu cùng Sa-déc. Cả quận đều tạ nha thiết xỉ, muốn lòng rập lại một tiếng than; tiếc cho nàng chết ư chết oan, chẳng có cơ sao mà bỏ mạng.

Mà thiệt lắm lúc phi thường lắm. Thế đời, sự tự vận là đều cùng chuyện, tốt lý phải có bị đoạn trường đến đời lắm lúc gay go, cũng nặng maug biển thâm non sấu, hay phiến vì nguyệt lão cơ-cáo, hoặc vô phước nghèo ra đời lạnh. Gặp số bất vận mới đành nhắm mắt, có đâu mà oán xuân xanh, lại được thanh thời, lúc sanh tiền chẳng dạ ngân đôi, thỉnh-linh mà mạng vội đứt, ai cho là tự ái. Và lại tánh tình thuần nhũ, thiên hạ đều khen, giỏi khéo trong việc làm, mọi người đều mến cả. Nàng có ăn học, sao

chết chẳng dễ thơ. Chết sao không trở?? Đó nhiều sự bơ thờ đáng nghĩ cho nàng, làm tay độc thủ.

Gặp cuộc oan như vậy ai lại chẳng đau lòng, người dưng còn nóng giận thờ than, trong thân tặc sao không thãm ưc. Có một đều báo oán, còn một lẽ minh oan mà thôi. Lòng ai lẽ cũng đường ni, đứt tay há chẳng đau đến ruột?

Nhưng mà có một thứ người, đã chẳng thương thì chớ lại đành lòng dứt nghĩa, làm mất lập tai nạn, tình cốt nhục biểu đoạn ngang cho rảnh. Khen cho họ làm lạnh uống lưỡi, bình vực ngợi khen mẹ ghê có nhưn, rằng nàng gái, chết ưng, khiến cô bác chịu thua để vậy. Rồi lại mưu thần chước quỷ, chỉ đường này về nẻo kia, rộn rục như chồn bầy cáo lử. Rất gớm ghê cho bọn mặt người mà lòng dạ không phải người, coi tiền tài hơn non mạng. Làm bộ lo lắng chạy lằng-xằng đầu này, đầu kia, rồi to-nhỏ dặng ngày sau có thành việc, xin nợ nhớ đến bồi cho xứng đáng.

Thấy thời phát ngán, nghĩ tới giận thãm. Dám hỏi: vì người mà phải việc ưc-oan, để tọa thị diêm nhiên coi thứ???

N. V. T.

Lê Lạc-thành chợ Gocong TOÀN CUỘC

Nhơn vì lúc Gocong bày cuộc Lê Lạc-thành này thì nhằm lúc tôi mới lãnh số nhật-báo, mắt lo chính đốn lại chưa yên, không được dự xem chỗ toàn cuộc, cho nên tờ số 3 có nói, mà nói hay còn sơ, cách ít ngày tôi phải bỏn thân xuống tại Gocong hỏi thăm anh em lại cho rõ ràng, nay biên hồi ra đây cho Lạc-châu nhân làm, ấy là một cuộc đáng nhớ đáng ghi, phỏng để lại ngày sau mà làm kỷ-niệm.

Lê Lạc-thành đã có nhiều Báo ân hành tướng, chẳng rõ cho toàn cuộc.

Lê Lạc-thành hôm ngày 12 tháng giêng Annam, nhằm tây lịch 3 (Avrier) 1917. Quan dân, nước nước xe ngựa đầy, nhưn trường hội cổ kim hi hữu.

Được đều long trọng thứ nhất cho hạt Gocong là cố quan Tổng-thống Toàn-quyển đại-thần cõi Đông-dương M. Albert Sarraut hiệp cùng quan quyền Thông-đốc đại-thần Nam-kỳ M. Rivet giá lâm; cố để các quan viên tùy giá.

Đều thứ nhì có các quan Tham-biện liên cận như Cholon, Tân-an, Mytho và nhiều quan Annam hiện diện.

Thứ ba, có danh viên Langsa những là Chủ-bút các nhật-báo (Journalistes), chủ các nhà Hi-ảnh (Cinématographes), chủ các nhà Tường-ảnh (Photographes), tập Singapore sang, bọn Saigon đến, cùng nhau tranh thê, kẻ viết Báo, người chụp hình, mũi vấp-mính lỏ xô xem rất vui lòng.

Hãy tôi biệt đàm một việc đáng kính phục như vậy: Khi nhị-vị đại-thần xe đến địa-phận Gocong, nơi mẹ sống tục danh Bao-ngược, có quan Chủ-tính M. Fontaine ứng trực đây đem lạng-xã tiếp rước, bởi vậy quan Toàn-quyển đi bộ chậm chậm mà đáp lễ cho những lạng vọng hương-án nghinh tiếp ngài đó.

Khi ngài kinh-quá một bàn hương-án kia thấy một vị hương-chức già đứng hầu nơi án, ngài chăm chỉ bước lại gần mà cảm tạ lại với bề một trái chuối chín cảm cấp nấp trong tay, rồi bỏ vào túi mới lên xe thàng đến Gocong, xe nhị-vị Đại-thần đến, thì đồng hồ đánh 10 giờ, quan Chủ-tính tiếng dẫn các quan viên Langsa Annam, tổng lý, làng, xã và các tỉ-thuộc đến làm lễ trình-diện, ngài an ủi xong rồi ngài mới đi về Nam-học-hiệu, Nữ-học-đường, nhà Báo-sáng, nhà đường binh, đền đầu đều dùng thê Văn-minh nhưn từ mà an ủi.

Khi viêng các số rồi, hai ngài lại nhờ đến việc tiền văn bắt đi viên phủ thờ Đức Phạm-quốc-công nơi Qui-son, xong rồi nói trở lại Dinh quan Chủ-tính mà dự yên, trò chuyện dân già cùng các quan trong-yên.

Khi bãi yến đồng hồ đã ba giờ, quan Chủ-tính kinh dân nhị-vị cùng các quan vọng án Lê Lạc-thành nơi chợ mới mà

chức cho nhưn dân an cư lạc nghiệp cộng hưởng thái bình, quan Chủ-tính Fontaine bèn ra thay mặt cho dân trong hạt mà đọc một bài chúc tụng to đầu kính phục quan Toàn-quyển Sarraut. Kế có thấy Cai-tổng Hòa-lạc-hạ là ông Huỳnh-dinh-Ngân cũng ra thay mặt cho dân Thành-phố mà đọc một bài chúc tụng cảm tạ quan Toàn-quyển.

Rồi đó quan Toàn-quyển Sarraut cũng đọc một bài mà đáp tạ quan Chủ-tính Gocong và thấy Cai-tổng Hòa-lạc-hạ, trong bài ấy ngài dùng nhiều lời trung hậu nhưn từ mà vỗ về con dân trong hạt, ai ai nghe đến cũng đều cảm mến ơn đức của ngài.

Ấy là ơn dày đức trọng đó, làm lẽ xong nhị-vị từ từ đi bộ đến chỗ Khán-đài (Tribune) ngồi, thừa lương được xem tương cổ (chưng cộ). Khi nhị vị đại-thần vừa đến khán-đài bọn nhạc Fanfare liền thổi giọng ái-quốc (Marseillaise) nhị-vị cùng viên quan đều đỡ nón binh thân mà kính niệm, nhạc dứt nhị-vị cùng các quan yên tọa, thoát nghe tiếng kèn binh thổi giọng oai nghiêm hùng hùng kéo đến một toán binh xem rất hùng tráng, có cảm đủ 10 hiệu cờ đồng-minh, ai ai trông thấy ngỡ rằng đạo binh thiết, hỏi ra mới rõ là mấy thầy các tỉ trong hạt Gocong đã làm đạo binh ấy, thiệt đáng khen.

Khi đạo binh qua rồi thầy một cỗ xe đến, xem rõ là xe Hông-thập-tự có bảy tám vị phu-nhân Langsa ngồi hai hàng một cỗ áo trắng lớp trắng tay cầm vợt lụa ngũ sắc, coi ra tế chỉnh theo thê Văn-minh.

Mấy vị phu-nhân hạ xe đến trước khán-đài; Nhị-vị Đại-thần cũng chur quí quan đều xuất tư nang, nài lo bạc giấy bạc đồng ông nhiều ông ít, tuồng ngay vào vợt lụa, mấy vị phu-nhân cảm tạ lui ra khỏi khán-đài. Tiếp đó lại xem ra một cỗ xe hơi (Automobile) rất nên đồ sộ, ngắm nghĩ thiệt hữu tình. Ở năm ngựa thình thình, bao lấp xe hơi trọn vẹn, đầu ngó ngoái lên trời, cánh xệ ngay xuống đất, chơn co chơn đuôi tuồng thê vẫy vùng, Gà trống đứng trên ngực bộ rất thung dung phùng lông cân mào, kết toàn những bóng tươi, khen cho khéo lựa sắc xen màu có phụng vĩ xem giống như gà thiết, đáng thưởng kịy phần thứ nhất.

Khi xe hơi bình gá qua khỏi thì chậm chậm theo thứ lớp mà tàn bộ xem đã mường nhưn thầy nhiều cách khéo lạ lùng, nào là xe song mã, xe hơi, cái thì kết bông treo tuồng cái thì chơn thú, chơn hình, có xe hai bánh chơn con hạt bằng những bông huệ tươi, có cỗ Hó-văn gắn toàn lửa bột, có Thiên-thần đứng trái dật xây lia, có voi có hổ chơn đi lừng lừng.

Kể trong cỗ xe coi đã hi hữu, người tập kiêu trông thầy cũng tuyệt trần, thêm Ngũ-ban tranh xảo c'ưng mây cộ, đáng khen, đếm góp lại ước chừng 40 cộ đi vòng vài lượt thì đồng hồ đã gõ năm giờ. Nhị-vị Đại-thần từ giả lên xe, khi lên xe chưa chạy, quan Toàn-quyển tay míc đưa ngân trước tráng ấy là chào chúng trong dân sự đó, rồi tàn xa rục rịch đi.

Qua giờ thứ sáu đèn lỏi sáng lòa giấy ngân giấy giọc tiêm tiêm vàng vàng, giấy xanh xanh đỏ đỏ, ước chừng d'ực vài muôn ngọn. Qua giờ thứ tám nghe tiếng kèn binh thổi ống ống lại tiếng trống đại-cổ đánh âm âm, thấy một đạo binh đến, kéo đi như sấm nổ, chơn nhưn tự sao giã; nào là binh tôm, binh cá, binh vop, binh sam, binh bông, binh trái, lại thêm lân rồng đon đon ước chừng trên ngàn ngọn lửa tuồng hội Húc-đăng đeri nhà Tông cũng không bị rớt. Đèn giờ thứ 10 mở cuộc chơn-hồn (kermesse), quan dân blah đàng ấy đồng khuyến mới vài bông chơn đon đon, chơn a xai (ực thui), lập trường băng sùng, chơn hế ngân cầm, ra vào, mặc thích trẻ già giàu khó, chơn thổi đèn sáng mường cuộc chơn hôm.

Bữa thứ nhì ngày thì đua xe ngựa thì vô đá ball, tôi lại mở cuộc đốt pháo bông, hát hội; lúc coi đốt pháo bông rồi thầy trong programme biên rằng: giờ thứ 10 hát tây, tại nhà hát thấy cờ càn lạng xăng đèn treo ngân giọc trước cửa có một cái đèn Hông-thập-tự chói đỏ lóm lóm, tại chỗ Guichet mua giày, có hai thầy bán giấy cũng lẹ lạng, thẩu tiến rành rẻ, bước thàng vào cửa thì có một thầy chào hỏi lại dặc đi tiêm số ghê mà ngồi. Khi ngồi yên chủ rồi kê bọn nhạc Fanfare rồi chấp vang dây, nhạc vừa dứt nghe tiếng chuông rung thành thốt, chuông rung vài chấp thì

màng kéo trông trơn, thấy cách dọn bằng hời có décors giống hịch như rạp hát Langsa vậy.

Lớp thứ nhất ra tuồng hát "l'habit ne fait pas le moine" nghĩa là phục chằng làm được thầy tu, có thầy thuộc trị bình sanh tử, người đau coi mạch không trấ tiến.

Lớp thứ nhì hát "Le Poignard" nghĩa là cày grom rò tấp tích giết người, má vị Đại-thần nhưn giầy đức trọng mới phóng xá lao tù.

Lớp thứ ba hát "Le homard et les plaideurs" nghĩa là con tôm hùm hóa ra đều tranh tụng. Trạng-sứ bắt cả hai tay, quan tòa ngũ gục, chơn bị cáo cạ lăm, chơn đứng tiền thì điếu, hát luôn ba xuất, xuất nào cũng giỏi, cũng hay; hời nghe vậy tôi đem lòng ái mộ đơn hời đánh rành mới rõ dặng như vậy:

Cuộc hát này thứ nhất là nhờ có M. Trần-hữu-Kinh là giáo thụ trường primair e Gocong ra sức tập tành mỳ tuây, ngày nay thành tựu, và cũng có nhiều người không nài tất công đợa: thàn một hội, kẻ phân việc này, người phân việc kia xin kể tên ra sau đây ấy là gương tốt: M.M. Huissier Lý-công-Kiến, Chánh-hội; Đốc-học Lê-văn-Sang, phó-hội; Giáo-thọ Trần-hữu-Kinh, Régisseur; nghiệp-chủ Huỳnh-dinh-Điển, Hội-viên; P. Nguyễn-văn-Thơ, Hội-viên; Chủ-sự giầy thép M. Chàn, làm tuồng; M.M. Thuận, Anh, Bộ Secrétaires, làm tuồng, M.M. Kinh, Hạt, Lữ, Cương, Minh, Hoàn, M. Bôn, Tùng Giáo-tập làm tuồng. Lại có đợa con gái của M. Lý-công-Kiến, mỳ tám tuổi mà cũng đứng rạp làm tuồng được, giọng hát thình thốt như chiêm kêu.

Mỹ người nói tên, trên đây thiệt đồng tâm đồng lực không nài tôn công tôn của nên mới thành tựu như vậy; Bởi vậy đã thẩu được ít trăm đồng gởi cho hội Hông-thập-tự gọi chúc tinn nghĩa xưa nay.

Qua bữa thứ ba hội khai-thị phát phân thưởng cho những nư-vi đi-xiao, rồi ai đầu về đó. Toàn cuộc khai-thị mỗi việc đều được thành tựu không mấy xích mích sơ sót, ấy là nhờ độ lượng của quan

chủ-tính M. Fontaine chẳng hề nghĩ kỹ hiệp đáp nên đất nhơn tâm, ai nấy đều đồng tâm hiệp lực chung lo, mỗi việc đều bàn tính mà giao quyền cho mình làm chẳng hề lầy quyền sai khiến ép ứng, nên ai nấy cũng vui mà làm, đều thành tựu là đó.

Tôi lại hỏi qua cách cai trị của M. Fontaine thế nào thì ai nấy cũng đều rập nhau mà nói rằng: Rất công bình chánh trực, nhơn từ đức trọng mẫn cảm liêm công, hay ghét kẻ ý thế hiệp có, chẳng ưa người cậy giàu mà lãn khó, nên trong dân sự đều ao ước cho M. Fontaine vĩnh nhậm hạt Gò công luôn, thì dân sự đều lấy làm hạnh phúc. Nhứt là câu lộ được hẳn hồi, chợ, đình đều sạch tót.

NGUYỄN-CHÁNH-SÁT.



Trong ngôn-tương cáo

« Nông-Cổ-Mín-Đàm » chánh Chủ-bút Nguyễn-chánh-Sát, bài thơ vu « Công-luận-báo » Lê-Sum tức-hạ kỹ tiến thanh-cạp.

Trộm nghe: bâng hửu nãi ngũ-luân chi nhứt. Bởi đó cho nên, đầu cho đi tảnh mặt lòng mà tâm chỉ tương đầu thixem ra cũng như tay chon ruột thit.

Trong lúc thăng chấp năm rồi đây là lúc tôi mới tỉnh ra quần-lãnh số « Nông-Cổ-Mín-Đàm » này, thì tôi đã có thương lượng với Tức-hạ xin vào cộng sự mà giúp sức với tôi, thì lúc ấy tôi cùng bạnh mông kềm nặt (1). Tức-hạ lại dựng tôi rằng: vì chưa sắp đặt việc nhà, vậy để Tức-hạ trở về Gò công mà thụ xếp việc nhà đầu đó cho an bài, chừng nào tôi tỉnh xong thì phải bán tin sang cho Tức-hạ hay, chừng ấy Tức-hạ sẽ lên hươt bút thân mà giúp sức với tôi cho về vang tờ « Nông-Cổ ».

Đến khi tôi lãnh việc xong rồi thì tôi có gởi cho Tức-hạ hai phong thơ và một tờ điện-báo mà xin Tức-hạ quang lâm, mới cho phải, Tức-hạ cũng còn giữ chữ

(1) May dựng lời vàng hứa chịu.

tín, nên có đản vắng tôi trong lúc hạ tuân tháng chấp. Nhưng mà, đến thì đến vậy, chứ tôi coi ý Tức-hạ vẫn còn dụ dụ, dường như thân tâm lưỡng địa, khó nổi chữ trung. Lúc ấy tôi có hỏi Tức-hạ rằng: « Hay là Tức-hạ có hứa lời với Nguyễn-kim-Đình rồi chăng? Tức-hạ vỗ vai tôi chòm chiêm mà cười rằng: « Thiệt anh giỏi quá! vậy mới gọi là tri-kỳ đó! » Tôi nghe Tức-hạ bju thiệt như vậy, thì tôi cũng có bụng mắng, nên tôi có nói với Tức-hạ rằng: « vậy thì hay lắm, cỡ-nhân chớ ngại, tôi tưởng là Đình không biết Tức-hạ mà dùng thì càng may mắn cho trẻ em trong xứ ta lắm đó, vì nội Nam-Kỳ ta đây không có mấy tờ nhật-báo, nếu không có người biết lo lần mở mang đều công-ích cho nhau thì rất ướng cho một tờ nhật-báo vô công, vì bây lâu nay tôi thường thấy Đình có tánh ố nhơn thảng kỹ, cứ lo xoài bôi đong-bào những chuyện vật vậy thôi, chứ không hề thấy va luận đều chi hữu ích cho đời. Vả lại Nguyễn-kim-Đình mà đứng làm Chủ-bút cho có tên nơi-bia nhật-báo vậy thôi, chứ kỳ dư bài vở bao nhiêu đều nhờ tay người khác viết, cho nên đầu hay, đầu dở, đầu phải, đầu chằng, va cũng nhắm mắt mà in liểu, chứ có biết chi đâu mà kiểm duyệt lại. Nếu nay va biết Tức-hạ mà dùng đây, thì tôi mắng lắm, chẳng hề nghĩ kỹ chớ nào, vậy khi Tức-hạ vào vịch cây bút « Công-luận-báo » rồi, xin phải nhớ hai chữ công-luận luôn luôn, thì chẳng những là may mắn cho bọn ta mà lại còn may mắn cho trẻ đảng em lắm đó, chớ đừng có a ý khước tưng trợ Trụ vi ngược, mà mang danh bất nghĩa về sau. Thôi, cỡ-nhân hãy an lòng mà giúp cho Nguyễn-kim-Đình, chớ tôi không phải như bực tâm thường, chuộng tư bỏ công, đổ kỹ cỡ-nhân đầu mà cỡ-nhân phông ngại. » Lúc ấy Tức-hạ lại có nói với tôi rằng, « xin anh chớ lo, nay tôi vào giúp Đình đây là tôi cũng có ý đó mà thôi, thoãn như đều tôi nói mà Đình không nghe, hề ngôn bặt thính kể bất tưng thì tôi quản bút mà ra, chớ tôi có ở chi lâu hông mang danh bất nghĩa. » Lê-tức-Hạ ôi! Bao nhiêu lời anh em ta đàm đạo với nhau lúc ấy, đến

nay vẫn còn khấn khấn nơi tai, không biết Tức-hạ đã quên rồi hay là còn nhớ? Té ra từ ngày Tức-hạ vào cầm bút cho tờ Công-luận-báo đến nay thì tôi thấy Tức-hạ đã giúp Đình mà luận-ba bài rồi, thứ nhứt là: Đại-trương-phu đi đoán vi tiên; thứ nhì là: Ấc ngôn lai tặc báo; thứ ba là: « Tiếng Annam rất khó ». Đó là ba bài tôi đã thấy, chớ chưa biết còn nữa là bao nhiêu? Ý vậy thì tôi đã rõ tâm lòng của Tức-hạ; thiệt là Đại-trương-phu đi đoán vi tiên đó chúc.

Mới đây tôi với Nguyễn-tử-Thuật là bạn tri-kỹ của chúng ta, như lúc thừa lương, tán bộ nhơn hành, đến Nam-đông-hương khách-sạn mà thăm một người cố-hữu ở Lục-tính mới lên, may gặp Tức-hạ tại đó, bạng đầu còn thiếu tư hàng huyện, sau lần lần mới luận qua việc nhật-báo, ai nấy đều trách Tức-hạ, sao không cang Đình, lại để mà giúp bút thêm nội chuyện vật cho sanh rầy? » Tức-hạ lại cười xóa mà nói rằng: Tiên tại huyện thượng bất đắc bất phát. (Đạn đã nạp vào bì, con có ở sau lối tới, không nổ không dặng) (2) Thấy lời của Tức-hạ nói vậy, nên tôi nghĩ lại câu tục ngữ rằng: ăn cơm chưa phải mùa tới ngày, ấy là lý số đương nhiên, lẽ thường phải vậy. Nay tôi nghĩ lại việc này cũng bởi nơi lòng Kim-Đình đó kỳ mà ra, sống va chằng biết nói chi, cứ bắt Tức-hạ đứng sau lưng cầm tay va cỡ lộng bút thân mà làm cho tại niêm hoà khí của chúng ta. Chỉ như trong bài ác ngôn lai tặc báo của Tức-hạ viết giùm cho Đình đó, thì Tức-hạ có dùng một câu: quán-tử duy kỳ-sở học thô vu sở hành. Vậy xin Tức-hạ hãy nghĩ câu ấy lại cho chính. Chớ như tôi là vì cực chằng đã nên tôi phải nói một vài kỷ cho Lục-châu rõ biết đó mà thôi, vậy mà từ ấy đến nay tôi đã tiếp-được nhiều bức thơ của chư khản-quan gởi đến trách tôi, suo lại tranh luận làm chi những điều vô ích như vậy. Lời trách ấy si dám cho là sai. Vậy nay tôi tỏ thiệt với cỡ-nhân, tự hậu tội xin nhượng cho cỡ-

(2) Tiếng là mìn tên, thuộc về cung-tán, song đời nay không còn dùng nữa, nên tôi phải cắt nghĩa theo súng đạn cho dễ hiểu hơn.

nhân, rằng mà viết cho ngon ngoi viết. Nếu tôi mà tranh luận hơn thua, thì cỡ-nhân ắt bị câu: Tiếng tại huyện thượng bất đắc bất phát ấy nó ràng buộc cỡ-nhân khó mà nín dặng. Nếu nín không dặng thì lại phải hươt bút thân mà tuyệt nghĩa cỡ giao, như vậy thì chi cho khỏi bị đám ngũ nhơn họ dị nghị cho cỡ-nhân rằng vì chức hề-khẩu chi lợi mà quên nghĩa anh em, vì vậy cho nên thà là tôi chịu nhin cho an, chằng thà là để mà làm cho cỡ-nhân ngàn năm về sau phải mang danh bất nghĩa.

Vài lời trung cáo, xin Tức-hạ tam tư.

NGUYỄN-CHÁNH-SÁT.

tái bài

TÌNH MYTHO

Lễ ăn khánh-táng đình làng Diêu-Hòa

CÁC CUỘC CHOI

Ngày thứ năm 8 Mars 1917
2 giờ chiều: Nghinh thần.—Chưng cộ.—Múa rồng và múa lân.

Ngày 9 Mars 1917
3 giờ khuya: Lâm chay tại đình.
Từ 8 giờ tới 12 giờ trưa: Hát bội Annam tại đình.

3 giờ chiều: Đua ghe.
Từ 5 giờ chiều tới 12 giờ khuya: Hát Annam.

5 giờ rưỡi chiều: Tiệc đãi quan viên Langsa và bốn-quốc.—Cổ điển-thuyết, có làm lễ tiếp rước quan khách.

7 giờ chiều: Tiệc đãi người Annam.

9 giờ tối: Cộ-đền.—Đốt pháo bông.
Ngày 10 Mars 1917

Từ 7 giờ ban mai đến 1 giờ trưa và từ 6 giờ chiều đến 1 giờ khuya: Hát Annam.

Lúc ăn lễ, bất kỳ là giờ nào, đều có hương-chức chực sẵn tại đình mà hầu rước quan-khách.

Ngày 10 Mars 1917

Từ 7 giờ ban mai đến 1 giờ trưa và từ 6 giờ chiều đến 1 giờ khuya: Hát Annam.

Lúc ăn lễ, bất kỳ là giờ nào, đều có hương-chức chực sẵn tại đình mà hầu rước quan-khách.

Ngày 10 Mars 1917

Ngày 10 Mars 1917

Ngày 10 Mars 1917

Ngày 10 Mars 1917

8 giờ 3 khắc khởi hát.
Có kép hát danh tiếng ở Saigon xuống giúp.

Có bọn nhạ công ở Mytho.
Cuộc hát này có quan Tham-biện chủ-định âm điệu.

Rượu trà hạnh trái nhà hàng Grand Hôtel de Mytho chịu.

CÁC THƯỜNG HÁT:

- 1. — Lê rước quan Tham-biện chủ-tính, nhạ đánh bản « La Marseillaise ».
- 2. — Ông Dumec hát.
- 3. — Ông Bosq là nhạ-công thời kèn bản « La Moulin des Bébé » hòa cùng bọn nhạ-công.
- 4. — Ông Paulay điệu.
- 5. — Bọn Annam múa bông.
- 6. — Nhạ đánh bản « La Sambre-et-Meuse ».
- 7. — Ông Arnaud hát.
- 8. — Ông Lasseube hát.
- 9. — Bán giày sỏ.
- 10. — Chưng-liah-quan Thông-Soái Joffre của M. Nguyễn-văn-Hào về.

Nhạ-công đánh các bản « Hymnes des Alliés ».

Nghĩ đây là

Uống rượu, xô sỏ — kẻ hát lai

- 1. — Nhạ-công đánh bản « La Marche Lorraine ».
- 2. — Ông Dumec hát điệu Annam.
- 3. — Ông Paulay hát.
- 4. — Ông Bosq thời kèn bản « Mia Bellina ».
- 5. — Ông Arnaud hát.
- 6. — Nhạ đánh bản « La Marche de l'Infanterie de Marine ».
- 7. — Ông Lasseube hát.
- 8. — Ca và dờn Annam.
- 9. — Chưng hình khéo.
- 10. — Nhạ đờn bản « Le chant du Départ ».

Tò lòng cảm tạ

Cái-Mon, ngày 27 février 1917.

NHỊ-THIỆN-ĐƯƠNG

TIÊN-SANH NHẢ CÁM,

Kính lời cùng ông dặng rõ: Tôi nhơn thấy lời rao trong các Nhật-báo, nên tôi có gởi tên Bưu-hiệu mà mua hai hộp

thuốc Phụ-khoa-kim-phụng-huân, lại nhờ ông có lòng tốt gởi lên xuống ghe tôi. Nay uống thử, thiệt thuốc rất hay, quả là hồi sanh chi được, nên tôi phải kính vài lời mà cảm tạ ơn ông, xin ông nhậm kỳ.

Nay kính.

Cái-Mon hương-bộ,
NGUYỄN-TRẦN-CHÂU

Saigon, le 28 février 1917.

NHỊ-THIỆN-ĐƯƠNG
VI-TIÊN-SANH,

Tôi là Văn-châu-Quy, nhà ở tại đường Pellerin, nhưn có hai đứa con bị bệnh cam-tích, nước da mót ướng, con mắt trôm lơ, bụng kéo gân xanh, may nhờ thuốc cam-tích của ông, tôi mua về cho nó ăn vài bữa, nó sống ra lãi nhiều quá, tôi cho nó ăn riết có hai hộp, đầu cũng dặng 20 ngày rày mà coi bộ nó đã đỡ da lấm thít, mạnh giỏi ăn chơi, nên tôi phải kính đôi lời mà cảm tạ ơn ông, thiệt rõ ràng chẳng ướng hai chữ Nhị-Thiện nơi bản hiệu của ông đó.

VĂN-CHÂU-QUI tái bài.

Lai tín

Thủ-Thiên, le 25 Février 1917.

Monsieur NGUYỄN-CHÁNH-SÁT, Chủ-bút Nông-Cổ Mìn-Đàm, Saigon.

Cố Nhân,

Những bấy lâu ần dặt, nay nghe cỡ-nhân ra vịnh bút « Nông-Cổ Mìn-Đàm », Lê-Sum trợ « Công-luận-báo », thì tôi lấy làm vui mừng cho đồng-ban dặng hai ngòi viết ấy chằng phải là vô ích mà sự thất công đọc. Tôi nhơn bớt giờ nghỉ mà xem báo, trước hết coi « Công-luận », ngày nọ nhắm tờ có bài Nhàn-Đàm của Lê-Sum, giải nghĩa Mèo, tiếng ấy xưa nay chưa ai phân nghĩa cho rành.

Tôi có gởi thơ xin Lê-Sum phân giải tiếng Mèo, ấy lại cho rõ ràng, chỉ u nghĩa bài Nhàn-đàm của Lê-Sum giải chưa lấy chi làm cạng cho người hiểu chác.

Thơ ấy Lê-Sum động, coi rồi bỏ qua không khứng nhậm. Bội lâu không thấy, tôi có viết thêm một phong thơ nữa để cho Nguyễn-kim-Đinh, bộ coi rồi cũng bỏ quên đầu mất.

Buổi tình, nghĩ vì Báo là chỗ người tạo chúc cầu minh, nếu bỏ qua vậy sao cho phải lẽ, nên tôi viết thơ này nữa cho cổ-nhân, xin cổ-nhân ấn hành trọn vào « Nông-Cổ Mìn-Đàm » kỳ tới, hỏi nhị vị Nguyễn-kim-Đinh và Lê-Sum khứng nhậm hay không, cũng một lời rao cho tôi thỏa dạ.

Rất cảm ơn cổ-nhân.

A. C. H.

Cuộc hát tại Mytho

THAU TIẾP ĐỀ GIỮP CHO HỘI HỒNG-THẬP-TỰ

(Rút từ L'Opinion ngày 14 février)

Hôm Chúa nhật tuần rồi (ngày 11 février) tại nhà hát bóng Casino ở Mytho có bày hát đặng quyền tiền mà giúp cho hội Hồng-thập-tự.

Nhằm lúc quan Toàn-quyền Sarraut kinh và g/Thành-phố Mỹ-tho, ngài cùng quan Chánh-định và qui ông qui bà Langsa tại lữ đnh đều có dự đám hát này.

Khởi ra hát từ 9 giờ tối đến 1 giờ khuya mới vắng hát. Các người đi coi đều được toại chí.

Bên-quán lấy làm khen ngợi cho ông Jean Mai là người lập nên cuộc hát lớn này và Bên-quán cũng ngợi khen ông Ignace Linh là người làm đầu bọn nhạc-công.

Bên-quán lại thiết-nghĩ bọn trẻ hoặc gái, hoặc trai hát như hôm Chúa-nhật đó thì rất vừa lòng thiêu-hạ, cho nên nếu bày ra mỗi tháng hát một lần như vậy, chắc sao cũng giúp vui cho dân sự tại Mỹ-tho, mà lại làm cho châu-thành Mỹ-tho ra một chỗ kinh-dinh đờ-bộ. Tiền góp thì để giúp cho kẻ phải bị tai.

Quan Tham-biện chủ-tình tọa chủ.

Hội lo lập cuộc này là:

- Ông Jean Mai..... Hội-trưởng.
« Ignace Linh..... Tờ-bàng.

- « Augustin Quât..... Hội-viên.
« Joseph Sang..... id.

Các tuồng hát hôm đêm 11 février 1917:

- 1. Trước hết ngài Langsa đánh bản Marseillaise và bản Marche Marseillaise.
2. Kế đó ông L. Gardeur hát bài Le drapeau passe, rồi cô Anna Nga hát bài La défense de Verdun.
3. Tuồng Nos soldats d'avenir (quân binh hậu nhựt).
4. Hát bô-g.
5. Nhặt đờn bản Hymne national anglais.
6. Tuồng A la salle de police.

CÁC VỞ TUỒNG

Ông Gardeur làm vai tuồng Le sergent. Ông J. Mai, làm vai tuồng Agénor des Houts-Fournaux.

Ông A. Quât, làm vai tuồng Alcide Monlard.

- 7. Nhặt đờn bản Santiago.
8. Hát bóng.
9. Ông Joseph Sang, hát bài điệu La femme et la pipe.
10. Ông Jean-Gardeur điệu.
11. Nhặt đờn bản Nina-Pancha.

NGHĨ MỘT LÁT RỒI HÁT LẠI

- 1. Nhặt đờn bản Follette.
2. Cô Anna Nga, ông Jacques Roy, ông André Jason và ông Pierre Ngoan hiệp lại mà hát bài (Liều mình vì nước)

Mourir pour la Patrie

- 3. Ông Ga-deur hát bài Changez!
4. Ông Jacques Roy và ông Pierre Ngoan hát bài Ce que c'est qu'un drapeau.
5. Hát bóng.
6. Nhặt đánh bản Hymne impérial russe.
7. Tuồng Les deux pêcheurs (Hai ông chài).

CÁC VỞ TUỒNG:

Ông Michel My, làm vai tuồng Gros Minet.

Ông Jean Mai, làm vai tuồng Polissard.
8. Nhặt đánh bản La Traviata.

- 9. Hát bóng.
10. Ông Jean Gardeur điệu.
11. Ông J. Gardeur hát bài Verdun restera Français.
12. Nhặt đánh bản Le chant du départ.
Vãng.

章文戲游 Du hí văn chương

Câu đố số 2

Đã giải rồi trong tờ « Nông-cổ » số 5. Nay có nhiều vị & xa mới gởi đến, cũng đáp trúng, song trẻ quá.

Giải câu thai

Số 3 - Bất con tôm câu con cá.

Xuất từ-thơ nhưt cú.

Là Di tiều diệt đại

Số 4 - Liên xáo vô sông cờ bạc đánh, giờ đầu gỏi chịu lúc thua tiền.

Xuất từ

Là con Khỉ-đột

Có nhiều vị đáp trúng câu số 4 còn số 3 hoặc đáp trác hoặc không đáp, nên không được thưởng nhựt-báo.

CÂU ĐỐ SỐ 3

Hơn Bái-Công là một người bạch thủ xuất thân, may nhờ có công-thần như Hà g-Tín, Bình-Việt, Anh-Bồ, v. v... mà dựng nên Đế-nghiệp, sau lại sanh lòng nghi kỵ mà giết hết ba ông này là tội lương-đồng đi. Vậy mà nhà Sĩ lại còn cho người rằng: hoát đạt đại độ, chẳng hay hoát đạt đại độ chớ nào? Vị nào nói trúng, phụng hai kỳ nhựt-báo.

CÂU THAI:

Số 5. - Trăm năm trăm tuổi một chồng, Dâu ai thêu phụng vẽ rồng mặt ai.

Xuất từ

Số 6. - Duyên tuy trời định cho ta, Song mà áo mặc để qua khỏi đầu.

Xuất Túc-Kiểu nhưt cú

Vị nào đáp trúng cả hai câu, phụng hai kỳ nhựt-báo.

話笑良既

CÁI LƯƠNG TIÊU QUẠI

Vì bòn sèn mà con ngu dôi

Có một người kia trọn cả đời tánh hay bòn sèn, cứ giữ của bo bo, chàng dám ăn xài, coi đồng tiền như mạng sống. Sanh đặng một thằng con trai tuổi đã trông rồi mà không dám cho đi học, và cũng chẳng hề cho nó bước chân nới ra cho khỏi nhà, vì sợ nó ăn xài mà hao tốn, nên đành lòng để cho thằng con ngu dôi mà thôi. Vì vậy mà thằng con tuy đã trưởng thành, song tánh tình ngu-lỗ, dốt-nát què-mùa, ai nói phải nó cũng chẳng thèm nghe, (ngu trận biết môt gì mà nghe) ai nói-hay nó lại càng sanh lòng đờ-ki, Tánh đnh bòn sèn giống hệt ý cha, ngu đã quá dôi ngu, thậm chí mèo chó nuôi trong nhà, nó cũng không biết phân biệt được con nào là đực cái.

Trong nhà có nuôi một con mèo cái, bữa nọ nó đẻ đặng mấy con mèo con, thằng con thấy vậy thì lầy lăm lạ, mới kêu cha nó, chỉ bầy mèo mà hỏi rằng: « Con mèo này làm sao mà lại đẻ ra mèo con được vậy cha? »



Cha nó cười mà nói rằng: « Nó là con mèo cái, nhờ có mèo đực phối hiệp với nó, nên mới đẻ ra mèo con. » Thằng con nghe nói làm thình, chíp lầy dề bụng.

Ngày kia nó cầm một đồng bạc lớn mà hỏi cha nó rằng: « Đồng bạc này đực cái vậy cha? » Cha nó cũng cười mà nói rằng: « Hề bạc thì đồng nào cũng như đồng này, có phân biệt đực cái chi đâu mà con hỏi trêu vậy. » Thằng con nghe nói thì than rằng: « Thiết ững quá, chớ chi mà đồng bạc nó có đồng bạc cái thì kiếm bạc đực cho nó phối hiệp với nhau ít nó đẻ ra biết muốn vàng nào mà kể. » Người cha thấy con mình ngu quá thì mới biết ăn năn, nhưng mà đến chừng ấy đâu có ăn năn cũng muộn.

Vinh-an-hà, DU-NHIÊN-TỬ.

MÁY XOAY LỬA ra gạo trắng

Monsieur Nguyễn-thanh-Liêm có mua máy xoay lớn nên muốn bán máy xoay lửa nhỏ (xoay ra gạo trắng), máy này chạy bằng dầu lửa thứ thường rất phương tiện, mỗi người đều coi máy này mót cho lắm. Vậy máy ông trong Lục-châu có muốn dùng máy xoay ấy xin mời đến nhà hay là viết thơ mà thương nghị.

NGUYỄN-THANH-LIÊM à An-hóa (Mytho)

Tự do diên đàng

Soctrang, le 20 Février 1917

A MONSIEUR NGUYỄN-CHÁNH-SẮT CHÁNH CHỦ-BÚT « NÔNG-CỔ MÍN-ĐÀM » SAIGON

Kính lời cho ông rõ:

Nguyên hôm tuần lễ rồi tôi có coi trong báo «Nông-cổ Mìn-đàm» số 3 năm thứ 16. Thì tôi thấy một cái thơ của ông gởi cho ông Nguyễn-kim-Đinh, Chủ bút nhà báo «Công-luận». Tôi coi kỹ cái thơ rồi thì xét cho đủ là ai lại không chữa mình. Nhưng mà ai thì chẳng đời một ý riêng song một ý riêng của người thì kể ra người ghét. Còn ra là ra chuyện vui cùng là hữu ích mới ra chớ như lời đờ-kỳ thì kỳ dư nữa kể nịnh nó ra nhau.

Thấy trong thơ thì ý có bất bình nên luận sơ /ch chữ, xin ông làm ơn ấn hành bài này vào báo «Nông-cổ», thì tôi cảm tình biết mây, song nghĩ lại tình hòa-khí đồng-báo ai nở xoi bói nhau mà làm chi, chỉ luận để công ích mà điều đặc trẻ đàng em mau theo đường văn-minh tân bộ.

Nay tôi là Ng.-T.-K. làm việc nhà buôn xin cáo lỗi trước hai ông Chủ-bút sao cùng Lục-châu chur khán-quan mà ấn hành thơ này trong tờ « Nồng-cô Min-đam » động tò đỏi lời, kéo lòng bất bình có ý giận hoài, thì bạn đồng-bào ta càng ngày càng lục.

Lời ông Nguyễn-chánh-Sát luận đây là lời hữu ích đáng mà điều đặc sấp trẻ đảng em, còn ông Nguyễn-kim-Đình là luận đếu tư-lợi nên ganh hiên ghét ngò làm cho chur-vị trong Lục-châu đếu buồn mát. Nay tôi nói cho Ng.-Kim-Đình Tiên-sanh rõ. Ông mà sở quản một nhà báo « Công-luận » cũng là qui làm chớ. Ấy cũng là nhờ thấy ta là Đại-pháp hải hà chỉ lượng mà cho phép lập báo quốc-ngữ đặng để mà điều đặc trẻ đảng em chưa từng học chữ Langsa; cũng đám nữ-lưu cũng còn cảm mến nữa, lại vì những nơi phương này nhà nông phu ít người thông chữ Langsa, nên xem báo quốc-ngữ thì cũng mở mang trí hóa đặng để chọn lên cho nhẹ mà chạy mau theo lược hội giống văn-minh của thầy ta đương rài bấy lâu, sau nữa tuyệt từ thời di-đoan mà bỏ đếu mẹ hoặc cho dân-đoan xã-hội.

Nguyễn-kim-Đình Tiên-sanh đỏi nói ra thì e có nặng lời, bằng không nói át dân ta quê mãi, nay tôi cũng ráng thức giặc nông mà luận đỏi lời xin ông cũng đừng chấp nể? Như tôi cũng chẳng xứng đáng chi mà chen vào với Tiên-sanh, nhưng mà tuy phạm p'u mặc dầu thầy là trái cũng ráng ra mà phân biện. Thầy lời ông Ng.-chánh-Sát việc ra thì cũng cảm động, vì tò mò miệng ra thì như găm thêu hoa luận những đếu hữu ích cho dân-đoan xã-hội, ấy cũng nên mở miệng.

Còn ông Ng.-kim-Đình luận ra thì chỉ có thầy những đếu đê-ky, thiết hàng là đại ác chi tâm cũng nên nhìn mắt cho rồi, đặng người soạn báo lo đếu hữu ích cho dân Nam-việt chẳng là khá hơn sao?

Còn như ông Ng.-kim-Đình đã làm Chủ-bút nhà báo « Công-luận » thì ít nữa phải lo đếu chi cho đặng với cái hiệu « Công-luận-báo » mới phải mặt khuyên đời, chớ mà nói những chuyện đếu hiển tấp năng hoài cùng mong lòng kiếm lợi riêng cho mình thì tôi xin cáo lỗi với Lục-châu chur khán-quan xin phép cùng các ông văn hay, tài

giỏi đặng kêu lại là « Tư-luận » mới phải. Chớ ông chủ-bút mà lo đếu tư kỷ thì kêu như vậy mới nhằm chớ kêu « Công-luận » thì sai ý lắm. Còn sau nữa mấy ông mua báo cũng là muốn mua vui và đếu ích lợi cho đời nên mới là mua chớ. Mua là những đếu gì vui đặng giải cơn sầu, cầu đếu ích đặng gọi mình cũng đặng trẻ đảng em bất chước mà theo đấng thầy mới kiếm đặng giông văn-minh. Chừng nào kiếm đặng giông văn-minh rồi thì chẳng là bán hoan mà lại còn cảm mến người soạn báo nữa. Còn ông Đình là người quê quán tại Bình-hóa-xã, hạt Giadinh cũng là bản sở với tôi mà sao tôi không bình vực, là vì chừ đống-bào cùng sự ích lợi chung nên phải tỏ ra mà cáo lỗi cùng ông Đình.

Còn ông Đình coi người cũng là qui tướng đó chúc, song lòng nắc mang một cái ác-tâm kêu là độc thiên kỳ thân cũng là khó cho bấy nhiêu đó, làm cho bạn đồng-bào ta rúng động. Phải chi mà ông Đình nghe nhà báo nào mới ra thì ông mắng đùm cho người đống-chí mở mang, đặng có đầu lưng nhau mà lo đếu công-ích,

傳疑情氣義

NGHĨA KHÍ TÌNH SI TRUYỆN

Trong vườn-thú, gần bên chuồng voi, có một cái nhà nho-nhỏ, đếu làm bằng cây, bình như cái tháp Cao-man. Bốn góc có bốn con kỳ-lân đá nhẵn nanh đứng gác. Đường đi vô có đồ sạng (đá bột mịn) xem sạch sẽ. Xung quanh nhà có đồ ghê dài xanh. Ba trò hay vô đó ngồi chơi, bàn luận văn-ehương, việc đấng-khoa và cuộc đời sâu cạn; có khi cũng nói pha-lãng việc tình... Bốn bé vách nhà có vẽ sơn thù, có tượng bình mây tướng đời xưa. Lâu ngày nắng tấp, mưa dầm, màu lu-lò mà háy còn thấy lớp lang rành rề, như là: « Phần-Khoát án thít heo ». « Không-Minh không thành gạt Tư-mã-Y ». Ngọt-Truật nhất

đại bị tam thương ». Có một chỗ, Tâm với Nghi coi lấy làm đác chí, ngó nhau mà cười. Trong khuôn ấy, thấy Bá Nha ngồi trên be-thuyền đờn; còn Tử-Kỳ ngồi dựa gốc cây nghe, một bên có gánh củi. Ở đó giây lâu, anh em rủ nhau rảo-rảo các nơi rồi về, chớ không lên xe, xuống ngựa, tưu-diêm, trà-dinh, chưa từng đi nhà ngủ...

III

Hoàng-thiên bất phụ độc-thơ nhưn.

Thoát thoát ngày lạng tháng qua khoa-ký gần đến. Thơ-sanh nào nức tính tới lo lui (muốn đái ra cây như học trò thì trong Tiểu-Lâm). Kể cô công luyện tập văn-chương, toán-pháp; người gần chí t ao-giỏi bát-vật, địa-dư. Đem nào cũng vầy lủ bày chòm ba, hoặc luận bàn chỗ thấy, hoặc tương vấn bài-học. Cũng có bọn chuang tiền mua sữa bò, cá phe (café), bột gà, bánh mì... đếu khuya một giải

lao, lột dạ. Rồi luân phiên nhau học, trò này đi nghỉ kêu thức trò khác đặng. Mấy trò đặng khuya hay lên vào phòng thầy cấp nước rửa mặt; nhiều khi dớn dất lam khuya thau, mất giấc ngủ thầy...

Mà đầu đầu, cũng có kẻ hiền người dữ, có kẻ siêng năng, người biếng nhát. Nên trong đám học khuya, có trò đứng điệp thức mà chơi và ăn uống, kể chi đến sách, đặng rớt cũng chẳng màng!... Bởi tưởng rằng nhà, có của thì đặng sang, cho nên mới...

Tâm, Nghi tuy biết sức mình chẳng thua sức anh em, chớ cũng ngại-ngại hoài. Có đêm mang canh ba háy còn cầm sách. Còn Thời nhờ có Tâm, Nghi khuyến khích lắm, cũng học sơ-sĩa ít bài chq qua ngày tháng. Thề thường người trí sáng thông-hiểu văn-chương nên vui lòng mà học cho cùng; còn kẻ tối trí đợc sách cũng như không, có công làm thì thuộc lòng như kết mẹ, có ích chi đâu?

chớ sao lại muốn cho dân Nam-việt của ta ngủ mê lại hết cũng là cái tồn đức của ông Đình. Nếu dân Nam-việt ta mà ngủ mê lại rồi thì chừng ấy muốn kêu lâu tính làm đả ông Đình à!

Như mà muốn kêu cho thức giấy thì ít nữa cũng là 5, 7 người xúm lại kêu mới tỉnh, mà kêu làm sao gọi rằng kêu, có phải là báo nào có đếu hữu ích thì kêu mới chắc tỉnh, như may mà có tỉnh thì cũng giông đếu ích lợi chung như của ông Nguyễn-chánh-Sát thì mới tỉnh đợc, bằng mà giông sự tư ích của ông Đình thì họ ngủ luôn chuyển này, chắc kêu không đặng.

Chừng đó thì có một mình ông Nguyễn-kim-Đình ra tái, ông kêu mới đặng chớ ai mà kêu cho nữa.

Chừng đó sấp về sau ai ai chàng gọi ông Đình là ông Hiền.

Sau sẽ có người kể. Ít lời kính cho ông Chủ-bút « Nồng-cô » mạnh giỏi đời mà lo cho lâu giải nhà báo « Nồng-cô ».

Ng.-T.-K. cẩn khải.

AI TIN

Mới nghe bà Hồ-Thị, 37 tuổi, là bà thân của M. Lưu-yên-Đình là một vị khán-quan của tờ « Nồng-cô Min-đam » đã tị trần hôm 26 février này và đả an táng hôm 2 mars 1947 này rồi.

Đám táng này rất lớn, có hơn 6, 7 chục bàn phùng theo đũa, lại muốn đố âm-công căn của M. Huỳnh-trí-Phú ở Chợ-lớn, cho nên việc chôn cất coi ra rất có lễ nghi nghiêm chỉnh.

Nay bản quán cũng kính đỏi lễ đễ tỏ chút tình-ai đếu, và xin phân ưu với M. Lưu-yên-Đình cùng qui-quyên của người.

N. C. M. B.

Thời-sự cảm-nang QUẢNG CÁO

Cuốn Thời-sự Cảm-nang in đã gần rồi chừng lối cuối tháng mars này thì ra. Vầy Lục-châu chur quán-từ ai muốn

mua mà gởi tiền trước đên cho tôi bây giờ thì là 2\$00 một cuốn. Còn vị nào đễ đên chừng sách ra rồi mới mua thì là 2\$50 mỗi cuốn.

Tôi hiện làm cuốn sách ấy, có rao báo cho các hàng buôn lớn tại Saigon, nên tôi có mua sđ đếu các thứ hàng hóa của các hãng ấy mà lập một tiệm buôn bán tại Chợ-mới Saigon, đường Viénot số nhà 52. Bán đếu các thứ rượu Tây, rượu chát trắng chát đỏ ngon thượng hạng, cũng là hàng Tàu, hàng Tây, hàng Nhật-bổn đếu thứ, cũng có bán đếu các tí đố tạp hóa. Nhờ mua thẳng của các hãng lớn, nên tôi bán lại giá rẻ lắm.

Lục-châu chur quán-từ, như có cần dùng món chi xin gởi thơ đên cho tôi, thì tôi sẽ lo gởi đố lại cho chur ông lập tức.

NGUYỄN-VAN-CỬA

đường Viénot số 52, ngang chợ mới Saigon

Có nhiều trò siêng mà thành ra làm biếng là tại vậy.

Ngày đấng khoa, Tâm, Nghi mười phần vững đợc bốn, năm. Thời mười phần sợ đứ. Cũng may cho Thời gặp giám-khảo hạch nhằm bài đả học (Thời khoe rằng: « Trúng tủ ») nên đặng đợc, song thua Tâm và Nghi.

Thi rồi, anh em mắng rở sửa soạn trap rương hồi-xứ. Bước ra khỏi trường còn ngó lại mấy lớp học mà cười, trong ý nói: « Thời từ đây chim đả sổ lông, không trông ăn ngủ chốn này nữa. » Kể anh em nắm tay giả nhau, Tâm lên xe kéo lại nhà chú cho hay, rồi ra ga (gare) xe-lửa Mỹ.

Hỏa-xa vụt chạy, Tâm trông cho mau tới quê nhà mà thông tin mắng cho bà và ba, má, bức rức trong lòng. Rồi lại tưởng đến người thương. Nay ven đạo làm trai, ác đặng vầy đỏi loan phụng. Mắn bản tình nhiều việc, mắt ngó ra cửa sổ mà quên xem cảnh, thấy thấp thoán đếu chừng một vài cái nhà, năm ba cội-thợ.

Đến Chợ-gạo xe ngừng, Tâm xuống xe, gởi rương lại ga, rồi ra về. Tay vầy xách gói, chơn đả bước xang. Trời chiều, bóng xế, Tâm nhắm chừng ngọn bụi tre sau vườn nhà thẳng tới. Mặc mắng quá, mắng là mắng thầy quê nhà, mắng là mắng đem tin lành cho cha mẹ, hên xam-xam nữa đi, nữa chạy. Đến nhà mở hời ra trước đám. Vào cửa, thấy bà-nội ngồi xoải trâu, chưa kịp bà hỏi, Tâm lên tiếng thưa: « Con thi đặng rồi bà! » Ai vậy nghe nói lật đật chạy vào mắng rở hỏi hang, cha thì vô vai, bà thì nựng má. Tâm sai đấng-tớ ra ga vát rương về, rồi sấp đặt dọn thơ-phòng. Kể đưng buổi cơm chiều. Cơm nước vừa xong, bà-nội thấy cháu mới về mặt mới, hỏi cháu đi nghỉ.

(Sau sẽ tiếp theo)

TRẦN-PHÁT-VĂN.

BỔN QUÁN CẢN CÁO

Kiểu lối cùng liệc-vị khán-quan. kỳ này M. Trương-minh-Biện nhưn mắc việc nhà, xin đễ kỳ sau sẽ tiếp bài Túy-Kiều giải nghĩa.

Chủ-bút.

源 和 義 Nghĩa-hòa-Nguyên

Tiệm may ở tại đường Turc, số 20, ngang nhà hàng Mottet, Saigon.

Tiệm tôi lập ra đã hơn mười năm rồi, may đứ các thứ quần áo theo kiểu Tây, hoặc nỉ hoặc vải bò Tây đứ thứ. May đả mau mà giá lại rẻ. Xin chur Quý-ông háy đên tiệm tôi, thì tôi cũng sẵn lòng tiếp đái từ tề.

PHƯƠNG-DỊCH cẩn cáo.

Tiệm thợ bạc

TRẦN-THÀNH-KIỆT DIT BA-CÁCH ở TÀI ĐƯỜNG THỦY-BÌNH SỐ 192 (192, Rue des Marins Cholon)

Kính cũng như quý ông quý bà đang ở: Nguyên tôi dọn lò thợ bạc tại đường Thủy-bình, số nhà 372, đã hơn 10 năm, nhờ ơn quý ông quý bà có cặp. Nay tôi dời xuống gần gare xe lửa lớn cũng đường Thủy-bình, số nhà 192, mở ra rộng rãi và sạch-sẻ, tôi lại chế ra những đồ nữ-trang bằng đồng và bằng vàng nhiều kiểu, nhiều cách mới theo như kiểu Langsa, khéo lạ vô cùng. Vậy quý ông quý bà có đi đâu tiền đường xin ghé lại tiệm tôi mà chơi, trước là giúp cuộc công-nghệ trong xứ ta cho mau tiến bộ mở mang, sau nữa giúp tôi là bạn đồng-bang cuộc kinh-dinh cho mau thành tựu.

Nay kính

TRẦN-THÀNH-KIỆT DIT BA-CÁCH. Bijoutier—Chợ-lớn.

QUỲNH-MỸ

NGUYỄN-NGỌC-CU Số 20 đường Amiral Courbet (CHỢ BẾN THÀNH MỚI SAIGON)

Gạo, than, củi, nước-mắm, tằm, cá, trà-hột, trà-tàu, thuốc bút cùng các vật dùng khác.

Nước mắm Phú-quốc ngon thượng hạng.

Tiệm này bán rong nước-mắm ở tỉnh Bình-thuận; không bán nước-mắm làm tại đây. Mua vật chi, hoặc sai đến hàng phố, gửi giấy, thì có kẻ đem đến nhà chẳng sai. Nay tôi lại có dọn chỗ ăn chỗ nghỉ sạch sẽ tử tế. Muốn dùng cơm từ bữa ăn, hay là muốn dùng cơm tháng cũng được. Lại có chỗ nghỉ ngơi thông thả xin chư ông ghé chơi một phen thì biết.

怡 A-KONG 生

Tiệm may ở tại đường Duperré, số 87 SAIGON.

Tiệm tôi lập ra đã 45 năm rồi, từ ông già tôi lập đến nay, tôi thế cho ông già tôi, may đủ các thứ quần áo theo kiểu Langsa và kiểu Hồng-Mao, hoặc nữ hoặc vải bố Tây đủ các thứ. May đã mau mà giá lại rẻ hơn các tiệm khác. Xin chư ông hãy đến tiệm tôi, đặt thử vài món, thì tôi cũng sẵn lòng tiếp đãi tử-tế.

A-KONG Kính cáo.

TIỆM KHẮC CON DẤU BĂNG ĐỒNG ở ĐƯỜNG AMIRAL DUPRÉ, SỐ 42 SAIGON



Kính trình cùng quý-vị đang ở: Tôi có lập tiệm khắc con dấu đồng, con dấu mũ-thun và bản đồng. Có chạm mộ-bia bằng đá cẩm-thạch. Khắc bản in bằng kẽm (cliché sur zinc) thiệt tốt, dùng được lâu chớ không phải mau mòn như chì vậy.

Quý-vị muốn dùng kiểu nào tôi xin hết sức làm cho vừa ý và tính giá thiệt rẻ, cũng có vẽ chơn-dung đủ thứ.

NGUYỄN-CHI-HOÀ.

Maison QUANG-HUY

54, rue Viénot, Saigon

Có bán: Đèn khí đá, bec lóa, to, nhỏ, đủ thứ. Dầu bạch đăng, savon, bạch đăng thơm dai lăm.

VÀ CÁC MÓN THUỐC SAU NÀY:

- 1- Thuốc chữa cấp bá chứng (Tiêu đàm). 2- Thuốc kiết. 3- Thuốc ho dữ chứng. 4- Thuốc tán tiêu thực, no hơi. 5- Bột-trắng lục vị trị nóng, mệt. 6- Thuốc ban có mục trong họng. 7- Bồ huyết đơn-bà. 8- Điều kinh. 9- Nhử-răng. 10- Bào con mắt. 11- Xức chỉ. 12- Nhung trừ muối.

QUANG-HUY báo.

TIỆM

Trương-văn-Hanh

SADEC

Có bán xe máy mới, đủ đồ phụ tùng xe máy và sửa xe. Lành thấp mướn đèn khí đá (Carbure). Khăn đen bằng nhiều tay tốt thượng hạng. Bán mớ và bán lẻ vỏ ruột xe máy hiệu Michelin.

Quý khách ở xa muốn mua đồ phụ tùng xe máy, xin gửi thư cho tôi. Tôi sẵn lòng kỹ lưỡng mà gửi contre-remboursement, nghĩa là đóng bạc nhà thư mà lãnh đồ, và tôi cho giá đồ phụ tùng in sáng bằng chữ Quốc-ngữ (Prix courant).

TRƯƠNG-VĂN-HANH

Cần-khải.

BÁNH CAM TÍCH

Tại nhà thuốc Nhi-Thiên-Đường, Ông lương-y Vi-Tê-Sanh, chọn các thứ thượng được bảo chế ra như bánh, muối ngon ngọt, để cho con nít ăn trừ các chứng cam-tích, sốt trùng hay lăm.

Thường con nít hay có sanh trùng lăm, nước da vàng, óm yếu bụng nổi, xanh, đau bụng, lăm điềng ăn, hoặc tiêu ra hột. Các chứng nói trên đây đều là bởi mản chứng cam-tích mà ra.

Vậy nên làm thử bánh này để cho những con nít và người lớn ăn có ích lăm, có trùng lăm thì nó tiêu ra, như không có trùng lăm, thường ăn bánh này, mạnh tỳ-vị, da thịt càng tươi, nếu ăn đặng lâu chừng nào, thì càng ngày càng mập.

Chư-vị có mua thì hãy nhìn chắc cái nhãn Ông-phật, hiệu Nhi-Thiên-Đường, phải là thứ thiệt, kéo lăm thử giả ăn vào thêm bịnh.

Mỗi gói mười bánh: 0 \$ 10. Mỗi hộp 100 bánh: 0 \$ 90.

Xin các vị có mua thì phải nhìn cho kỹ cái hiệu NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG có hình ÔNG-PHẬT, kéo lăm đồ giả.

Như chư-vị ở đàng xa xuôi mà muốn dùng thuốc chi, xin viết thư gửi cho tiệm tôi rõ, thì tôi sẽ gửi thuốc lập tức, mà gửi contre-remboursement nghĩa là đem tiền lại nhà thư mà lãnh thuốc. Còn đủ bao thư như vậy:

NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG

Pharmacie Asiatique

Rue de Canton, N° 38 A CHOLON.

ĐẦU ESSENCE DE MENTHE

Hiệu Nhi-Thiên-Đường

Ông lương-y Vi-Tê-Sanh chế ra, hết độc rồi hay.

Lão ăn nam-nữ, có đơn có phong, hoặc mao cầm phong sương, nóng lạnh, số muối, nhớt đầu, đau bụng, mửa tả, khô cổ, đắng miệng,

hoặc nhưt mình nhứt mảy, hoặc là kính phong thì phải dùng thử đầu này, trong uống ngoài thoa thì rất thần hiệu.

Quý ông có mua thì hãy nhìn chắc cái nhãn Ông-Phật hiệu Nhi-Thiên-Đường mới phải là đầu thiệt, kéo lăm thử giả.

GIÁ { Mỗi gói 0 \$ 25. 10 gói 2 \$ 40.

Lời rao

Kính cũng tôn bằng quan khách được hay: Nhà ngủ hiệu ĐƯỜNG-HỮU-VĨNH-PHẬT, ở đường AMIRAL COURBET, môn bài 53, Saigon, phòng vệ sạch sẽ tinh anh, đã rộng rãi mát mẻ, mà giá tiền rẻ hơn; lại gần gare chánh Saigon, rất tiện bề cho quan khách tới lui, xin ông lòng thì ăn một chuyến thì sẽ rõ trong tiệm chúng tôi là hiện kính sợ là thế nào.

ANTOINE BÀU Đôn kính. N° 53 Amiral Courbet.

TIỆM HOA CHƠN DUNG VÀ KHẮC CON DẤU

MỸ KỸ

Có thợ vẽ hình người và khắc con dấu bằng đồng, bằng chì, bằng cây, có lăm bản đồng, mộ bia chạm bằng đá cẩm thạch.

Có vẽ lăm và tranh sơn thủy bằng nước thuốc, dầu sơn, bằng thang, và bằng mực tàu.

Giá rẻ lăm

Số nhà 16 đường Turo. Ngăn nhà hàng Mottet, Saigon.

Nay xin kính mời.

E. POURTOU

Đường Amiral-Dupré, số 33 đến 39 SAIGON

Bán rượu chất đỏ, trắng hiệu Médoc, hiệu Bordeaux, hiệu Bergerac, hiệu Fronsadals, hiệu St-Emilion, hiệu Beaujolais, và hiệu Bourgogne.

Có phân-giải rõ ràng chứng cứ rằng không có pha rượu mạnh, ai muốn tranh bán không nổi, vì rượu tốt mà giá lại rẻ.

BỔN HIỆU SAI TRÈ ĐEM ĐỀN NHÀ

Bổn hiệu có lăm tờ giao kèo với sáu chủ vườn làm rượu có tiếng tại xứ Médoc, và bảy chủ vườn có danh ở xứ Bordelais. Kina Péla'o Goudron Robert khai vị từ cổ danh và hiệp theo phép vệ sanh hơn hết.

Rượu Sam-banh, rượu hột cốt Sam-banh, rượu chất, thượng mỹ (sưu hiệu Bordeaux, hiệu Bourgogne và rượu ăn bản rất phê nhàn.

TRONG LỤC CHÁU AI MUỐN MUA SẼ GỞI ĐỀN CHO SONG CHỦ MUA ĐAI CHỤY TIỀN SỞ PHÍ

NAM-HÔNG-PHẬT KHÁCH SANG

ở đường Boulevard Bonnard, số 106 ngang Gare xe lửa nhỏ Saigon-Govap, lại chợ mới Saigon.

Bán rượu tây và sữa xe máy, đèn essence và đèn alcool.

Có cho mướn phòng ngủ sạch sẽ rộng mát, giá rẻ.

Quý-quan, Quý-khách ở xa muốn mua bất cứ vật chi thì tôi mua giùm, niệm kỹ lưỡng gửi tới chỗ ở máy ông.

HUYỀN-DUỆ-KÝ.

CÁO BẠCH

Tiệm Tác-Lý ở đường Kinh-lập (Boulevard Charner), môn bài 99, có bán và sửa đồng hồ đủ thứ, đèn dầu Essence, dầu lửa, nhưt là máy may, máy viết chữ và đèn Manchon, vân vân. Máy hát, đĩa hát kim và xoàn, Tây, Tàu và Annam, bán giá vừa. Lục-châu quý khách khá-nhơn lời g tin, đến đó mua đôi phen thì rõ. Đồng tàu vô khi, thỉnh chư quan trọng tin.

Tic-Lt.

VỤA LỚN TRỪ ĐỒ VẬT THỰC

NHỮNG NGƯỜI KẾ NGHIỆP HÀNG MOTTET VÀ CÔNG-TY

H. BLANC và HAUFF

Đường CATINAT, SAIGON

Rượu nho đỏ và trắng (thùng và ra ve)

EAU DE TABLE NATURELLE

Perrier



WITH WHISKY, BRANDY, WINES, LEMON

Nước PERRIER

Như Soda, mua nguyên thùng và ve, ve lớn, ve phân nửa và ve góc tư.



Sữa hiệu CON GÀU

Sữa tươi tốt như mới nặn ra

SỮA ĐẶC NGỌT CONDENSÉ

Sữa đặc không đường condensé

Vàng sữa béo đặc

Sữa bò hiệu CON GÀU tại hành Suisse làm ra

Giấy hút thuốc hiệu CHAUVE-SOURIS

Máy viết chữ hiệu UNDERVOD, viết rõ ràng lắm.

Liều trai chí di

Truyện Liều-trai chí-di cuốn nhì in rồi, cuốn ba cũng gần rồi, hay lắm, xem nó mà giải buồn rất có thú vị, mỗi tháng ra một cuốn.

Tại nhà in J. Việt, đường d'Ormay, Saigon, và tại nhà M. Phạm-xuân-Lâm, 121, đường Bourdais, Saigon, đều có bán.

Tại nhà Nông-cổ Min-đam cũng có bán.

Giá mỗi cuốn là..... 0\$20

NHÀ IN VÀ NHÀ BÁN SÁCH

J. VIỆT

59, rue d'Ormay.—Saigon

Nhà in này lập ra đã hơn 10 năm rồi, in đủ các thứ các kiểu, có lãnh in đó tại kho sách Nhà-nước và các Sở Tham-biện. — Có đóng bìa sách đủ kiểu, rất khéo rất đẹp. — Có in đủ các thứ thiệp, quan hôn tang tế, nhiều kiểu nhiều màu hoa hoè rực rỡ, mạ vàng cũng đẹp. — Vậy xin Lục-châu chú quân-tử, có cần dùng viết chỉ, hãy đến tiệm tôi, tôi đã làm mau mắn mà tính giá lại rẻ. — Tiệm tôi cũng có bán đủ Thơ, Tuồng, Truyện, Sách.

LỜI RAO CÁN KIẾP

Luôn dịp tôi kính cho Lục-châu chú qui-ông rõ, nhưn tôi thấy đương thời buổi này mấy nơi rầy bái xa chôn thị thành, ít có thầy thuốc hay, cho nên có nhiều khi người ta rùi bị bệnh gấp ngặt, không biết thấy đâu mà rước cho kịp, phải bị hiểm nghèo. Nay có ông Nguyễn-tân-Hưng ngụ ý mà làm ra một cuốn sách hiệu là: KINH NGHIỆM LƯƠNG PHƯƠNG, NGỌAI KHOA CẤP CỨU, có phụ thêm nhiều bài thuốc nam, cứu cấp rất thần hiệu, để giúp đồng ban trong cơn nguy cấp.

Vậy xin Liệt-vị hảo tâm mua lấy để dành, hoặc trong xóm có ai rùi bị bệnh hiểm nghèo, coi theo đó mà cứu người, ấy cũng là một đức đại hữu âm đức.

Định giá mỗi cuốn là..... 0\$50

Lục-châu quan cô, như vị nào muốn mua xin cứ gửi thơ cho nhà in tôi, hiệu là: J. Việt, rue d'Ormay, Saigon.

J. VIỆT cần khải.

TIỆM KHÁC CON ĐẤU BĂNG ĐỒNG
GIÁ THIẾT RẺ, CÀM KỸ CÁN



Kính trình cùng Qui-vị động rõ: Tôi có lập tiệm khác CON ĐẤU băng đồng và bán đồng, con đầu thường và con đầu có số, hoặc ngày tháng. (Dateurs et numéroteurs automatiques). Qui-vị muốn dùng thứ nào xin làm được vừa ý, và sau tôi rất cảm ơn sự thiện thành tương ái của Qui-vị.

TANG-VAN-PHA.

XIN HÃY ĐẾN THỬ KEM... MAU LẮM! MÀ HẠT KỶ CANG TIỆM MÂY

Nguyễn-hữu-Sanh

T. gần Gare xe-lửa Cầu-ông-lãnh

Máy đủ các thứ kiểu ho-kiểm vắn, dài, và y-phục Âu-châu (patot) theo thức thờ.

Có bán sẵn, và làm tự-lạ, kiểu mới bóng-lạ. Lược-lông Bắc, Cẩm-châu Tàu, công hàng Tây, hàng Nhật-bản, các màu sắc.

Vắn, Nho, Xuyên, Lãnh (Trung-huê). Nhuộm Gia-dụng; thật tốt.

Thơ, tuồng, truyện quốc-ngữ bán sỉ và bán lẻ, vắn vắn!!

Nếu chư-qui-vị, muốn hỏi kiểu về chi, xin viết thư để:

Mme NGUYỄN-HỮU-SANH,
110, Quai de Belgique, Cầu-ông-lãnh, SAIGON.

BIJOUTERIE PARISIENNE

Nhà bán đồ nữ trang hiệu con Rồng Vàng

Ở ĐƯỜNG CATINAT, MÓN BÀI SỐ 130-132, NGANG NHÀ IN L'UNION (Xuất nhập bất cần)

Tôi đã thường buôn bán đồ nữ trang cho các cô đơn bà Annam ở Saigon và Lục-thị, nên chúng tôi mới biết ý các cô hay dùng món chi.

Nay tôi có đặt làm tại nhà hàng ở Paris những đồ nữ trang nhiều kiểu lạ và rất tốt làm cho các cô dùng, nay xin các cô đến thử mà xem chơi. Những lá bông nhạn hạt thủy xoàng, cà rá, giấy chiếu, đeo cổ, mặt mũi và mặt huyên nhiều kiểu lạ và hạt thủy xoàng nước trắng lịch sự vô cùng của tôi làm riêng cho mấy cô. Nên tôi có lòng cho các cô hay rằng tôi cũng làm ra đồ nữ trang nhiều kiểu rất tốt lạ cho các cô đơn bà Annam.

Vậy tôi trông cậy cho các cô đến viếng tiệm tôi một lần thì tôi sẽ tiếp rước các cô tử tế.

I. GIUNTOLI.

NHÀ CỬ MICHEL.

L. CAFFORT kẻ nghiệp

Đường Catinat, môn bài số 32, 34, 36, 38 — Saigon

SÙNG BẮN CHIM

KHÍ GIẢI, THUỐC ĐẠN ĐU THỬ. Đồ phụ tùng sẵn bán. Xe máy đạp hiệu « ALCYON » và hiệu « SPHINX » (nhà Caffort đại diện cho hai hiệu này ở Nam-kỳ). Đồ phụ tùng xe máy đạp (là vỏ xe, ruột xe, đèn, ống thực, vắn vắn).

ĐỒ NỮ-TRANG, đồ trang lệ và đồ băng bạc, đồng hồ đủ thứ, đồng hồ trái quít hiệu « LIP ».

Chuyên đeo cổ, mè-dai, mè-dai-đồng cho người Annam dùng. Vàng đỏ có giấy làm chừng 18 Carat.

GIÁ RẺ LAM, ÍT TIỆM BỊ KỊP!

Sẽ gửi vào Lục-châu các MAU LẠ.

Nhà in và nhà bán Sách

của

MADAME Vve HUỲNH-KIM-DANH

14, rue Catinat — Saigon

Tại nhà in tôi có in đủ các thứ thơ tuồng, truyện sách, có in các thứ thiệp mời đám cưới, thiệp tang, cùng các thứ thiệp đủ kiểu đủ cách, rất khéo rất đẹp, tùy ý liệt-vị, cũng có đóng bìa sách nhiều kiểu nhiều màu hoa-hoè rực rỡ, có bán đủ các thứ sách và giấy mực cho học trò dùng. Liệt-vị muốn in vật chi hay là đóng sách, thì tôi lại làm rất mau mắn, và tính giá rẻ. — Kính xin Lục-châu chú quân-tử có viết chỉ lên đến Saigon tiện đường xin ghé liệm-tôi, thì tôi rất cảm ơn và cũng vui lòng tiếp đãi.

Tuần Kim-vân-Kiều in rồi hay làm trọn bộ. 0\$90.
Huân-tử-cách-ngôn có ích cho trẻ em... 0 50
Lục-vân-tiên có hình hay lắm..... 0 60

Madame Vve HUỲNH-KIM-DANH.

Cần khải

Bổn-quán rất khen rất kính. Mợ Vve Huỳnh-kim-Danh là đơn bà góa mà có tâm chí lo việc đại thương, một mình mà quản suốt nơi một nhà buôn bán lớn như vậy, thiệt là nữ trung tượng phu đó. Vậy xin Lục-châu ráng giúp thêm cho người bán vắn lấu dài dài đừng để làm gương cho phe nữ giới.

泰 TRẦN-LONG 裕

TIỆM ĐÓNG GHÊ MÂY

ROTIÑIER

Réparation de Raquettes

Rue Turc, n° 14

SAIGON

Tiệm tôi lập ra đã hơn 16 năm rồi, cũng có một nghề làm ghê mây theo kiểu Hong-kông, ghê dài, ghê dựa, ghê ngồi lớn có nhỏ có, đủ thức đủ dạng rất khéo rất đẹp, có sửa vọt mây, đó đánh trái lạng; giá rẻ hơn các tiệm khác. Xin Liệt-vị đến chơi, tôi vui lòng tiếp đãi.

TRẦN-LONG Cần khải.